

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5169 /BCA-X01

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2026

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm
định về dự thảo Nghị định của Chính
phủ quy định một số chế độ, chính
sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 498/BCTĐ-BTP ngày 17/9/2026 của Bộ Tư pháp về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu, Bộ Công an đã rà soát toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị định và giải trình, tiếp thu tối đa các ý kiến của Hội đồng thẩm định. Trên cơ sở đó, Bộ Công an dự thảo Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu (kèm theo).

Bộ Công an đề nghị Bộ Tư pháp cho ý kiến trước khi Bộ Công an trình Chính phủ ban hành Nghị định nêu trên./. ★

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, X01(P7). ✓

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Thượng tướng Lê Quốc Hùng

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5769**/BCA-X01

Hà Nội, ngày **28** tháng 9 năm 2026

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm
định về dự thảo Nghị định của Chính
phủ quy định một số chế độ, chính
sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 498/BCTĐ-BTP ngày 17/9/2026 của Bộ Tư pháp về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu, Bộ Công an đã rà soát toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị định và giải trình, tiếp thu tối đa các ý kiến của Hội đồng thẩm định. Trên cơ sở đó, Bộ Công an dự thảo Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu (kèm theo).

Bộ Công an đề nghị Bộ Tư pháp cho ý kiến trước khi Bộ Công an trình Chính phủ ban hành Nghị định nêu trên./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, X01(P7).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Thượng tướng Lê Quốc Hùng



BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *** /TTr-BCA
DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; căn cứ Luật Tổ chức chính phủ, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và được sự đồng ý của đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại Công văn số 3602/VPCP-KGVX ngày 23/4/2026 của Văn phòng Chính phủ; Bộ Công an kính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân (CAND) nghỉ hưu, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ mục III và mục IV Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng: *Phát huy vai trò của cựu chiến binh, cựu công an nhân dân trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và truyền thống “Người công an cách mệnh”; Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng vũ trang; thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương Quân đội, Công an;*

- Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về chiến lược an ninh quốc gia: *Công tác bảo vệ An ninh quốc gia đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của nhà nước; là nhiệm vụ trọng yếu...lực lượng CAND giữ vai trò nòng cốt;*

- Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới: *Chính sách xã hội là chính sách chăm lo cho con người, lấy con người làm trung tâm, mục tiêu, nguồn lực để phát triển bền vững đất nước; là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị xã hội; tạo điều kiện để nhân dân được thụ hưởng thành quả, góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc;*

- Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 10 Luật Tổ chức chính phủ: *Chính phủ thống nhất quản lý việc sử dụng ngân sách nhà nước và thực hiện chế độ tài chính theo quy định;*

- Căn cứ khoản 11 Điều 25 Luật Ngân sách nhà nước: *Chính phủ quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách thực hiện thống nhất trong cả nước;*

- Căn cứ điểm b khoản 11 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Chính phủ ban hành Nghị định để quy định: *Các biện pháp thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền, quản lý, điều hành của Chính phủ.*

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Theo quy định tại Điều 41 Luật CAND, sĩ quan, hạ sĩ quan CAND nghỉ hưu được hưởng các chế độ, chính sách, bao gồm: (1) Lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; (2) sử dụng trang phục CAND, công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu trong các ngày lễ, các cuộc họp và cuộc giao lưu truyền thống của CAND; (3) được chính quyền địa phương nơi cư trú tạo điều kiện ổn định cuộc sống; trường hợp chưa có nhà ở thì được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật; (4) được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, được khám bệnh, chữa bệnh theo cấp bậc hàm, chức vụ hoặc chức danh trước khi nghỉ hưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của CAND. Trên cơ sở đó, Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn Luật CAND và Bộ Công an đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện trong CAND, đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho sĩ quan, hạ sĩ quan CAND khi nghỉ hưu.

Ngoài các chính sách nêu trên, căn cứ tình hình thực tiễn và chủ trương của Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an về chăm lo chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, Bộ Công an đã ban hành một số chính sách đối với sĩ quan CAND hưu trí như: (1) *Chế độ nghỉ dưỡng*: Căn cứ vào chức vụ và cấp bậc hàm đối với sĩ quan khi nghỉ hưu, Bộ Công an mời cán bộ CAND nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tại các cơ sở nghỉ dưỡng do Bộ Công an quản lý. (2) Hiện nay, chưa có quy định về chế độ, chính sách chăm sóc đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu bị mắc bệnh hiểm nghèo; căn cứ Quyết định số 137/QĐ-HĐQL ngày 25/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Quy định sử dụng Quỹ nghĩa tình đồng đội trong CAND thì sĩ quan CAND nghỉ hưu bị ốm đau, bệnh tật được xem xét trợ cấp theo từng trường hợp cụ thể¹. (3) *Chế độ báo chí*: Hiện nay, chưa có quy định về chế độ cấp báo chí cho sĩ quan CAND nghỉ hưu. Trước đây, thực hiện Chỉ thị số 15/CT-BCA-X11 ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Công an các cấp đối với Câu lạc bộ Công an hưu trí, Bộ Công an đã phê duyệt cấp phát báo và các ấn phẩm chuyên đề báo CAND đối với Câu lạc bộ và Ban liên lạc Công an hưu trí trực thuộc Bộ

¹Các mức trợ cấp: 2.000.000 đồng; 5.000.000 đồng; 10.000.000 đồng; 20.000.000 đồng; tối đa một năm được Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND trợ cấp 02 lần.

Công an (hiện Câu lạc bộ Công an hưu trí đã kết thúc hoạt động sau khi Hội Cựu CAND Việt Nam được thành lập). (4) *Chế độ gặp mặt, cung cấp thông tin:* Hiện chưa có quy định về chế độ gặp mặt, cung cấp thông tin đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Tuy nhiên, trong nhiều năm qua, Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an đã tổ chức gặp mặt cán bộ Công an cấp cao nghỉ hưu tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhân dịp Tết Nguyên đán hoặc nhân dịp các năm chẵn kỷ niệm Ngày truyền thống của lực lượng CAND và Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc để thăm hỏi, cung cấp thông tin về các hoạt động của lực lượng CAND; đối với Công an đơn vị, địa phương, tùy vào tình hình thực tế của đơn vị để tổ chức gặp mặt đảm bảo hiệu quả, phù hợp. (5) *Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần:* Theo quy định tại Thông tư số 09/2026/TT-BCA ngày 21/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về tổ chức lễ tang trong CAND (trước đây là Thông tư số 62/2019/TT-BCA ngày 25/11/2019), khi sĩ quan CAND nghỉ hưu từ trần thì đại diện thân nhân được hưởng trợ cấp mai táng phí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và đơn vị đi viếng sĩ quan nghỉ hưu từ trần được hỗ trợ bằng 01 lần mức tiền lương cơ sở.

Như vậy, ngoài chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 41 Luật CAND, sĩ quan CAND khi nghỉ hưu còn được Bộ Công an quan tâm thực hiện các chính sách khác (*được mời đi nghỉ dưỡng tại các cơ sở nghỉ dưỡng thuộc Bộ Công an; khi ốm đau, bệnh tật được Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND xem xét trợ cấp khó khăn; được tổ chức gặp mặt nhân dịp Tết Nguyên đán hoặc ngày truyền thống CAND; khi từ trần đơn vị được hỗ trợ kinh phí đi viếng*). Các chế độ, chính sách trên được Bộ Công an và Công an đơn vị, địa phương triển khai nghiêm túc, chu đáo, hiệu quả, có tác động rất tích cực, tạo sức lan toả lớn, được các thế hệ CAND và dư luận xã hội đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ CAND hưu trí tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng CAND; đồng thời tạo tình cảm tốt đẹp, sự gắn kết giữa cán bộ, chiến sĩ Công an đang công tác với các thế hệ Công an đi trước, qua đó góp phần giáo dục, động viên, thu hút thế hệ trẻ có sức khỏe, nhiệt huyết, trí tuệ, trình độ vào công tác, cống hiến, phục vụ trong lực lượng CAND, là nhân tố để xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tuy nhiên, chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu còn một số hạn chế, bất cập như: *Các chế độ này tuy đã được thực hiện nhưng chưa chặt chẽ, đầy đủ, đồng bộ, toàn diện; nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện chủ yếu từ Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND do cán bộ, chiến sĩ tự nguyện đóng góp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác nên gặp khó khăn trong triển khai thực hiện; các chế độ, chính sách do Bộ Công an ban hành trong phạm vi thẩm quyền nên chưa bảo đảm thống nhất thực hiện từ Trung ương đến cơ sở, cũng như chưa quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc phối hợp thực hiện, chính sách, chế độ đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu...*



2.2. Ngày 28/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu. Theo đó, sĩ quan Quân đội khi nghỉ hưu được hưởng các chế độ, bao gồm: (1) *Chế độ an dưỡng*; (2) *chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo*; (3) *chế độ thông tin*; (4) *chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần*. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Bộ Quốc phòng thực hiện chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu, đảm bảo chặt chẽ, thống nhất, xuyên suốt.

Từ những lý do nêu trên, việc xây dựng Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu là có cơ sở, cần thiết và phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

Ban hành chính sách, chế độ đảm bảo phù hợp với thực tiễn, khắc phục những bất cập, tạo sự đồng bộ trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND hưu trí.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; đúng thẩm quyền của Chính phủ quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch; đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tiễn, thuận lợi trong tổ chức thực hiện; đồng thời đảm bảo tương quan với chính sách đối với sĩ quan Quân đội nhân dân nghỉ hưu.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Căn cứ thực tiễn và căn cứ quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Bộ Công an đã có Công văn số 860/BCA-X01 ngày 09/3/2026 và Công văn số 1615/BCA-X01 ngày 13/4/2026 báo cáo xin chủ trương và được đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà có ý kiến tại Công văn số 3602/VPCP-KGVX ngày 23/4/2026 của Văn phòng Chính phủ như sau: (1) **Đồng ý với kiến nghị của Bộ Công an** về việc nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu; (2) Bộ Công an chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng Nghị định theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, thống nhất, đồng bộ, tương quan đối với các chế độ, chính sách khác; trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 10 năm 2026.

2. Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ; căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan;

trên cơ sở nghiên cứu Nghị định số 343/2025/NĐ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ quy định chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu; Bộ Công an xây dựng dự thảo Nghị định, tổ chức lấy ý kiến Công an các đơn vị, địa phương; xin ý kiến một số bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; đồng thời đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên cổng thông tin điện tử của Bộ Công an (có 02 ý kiến góp ý, Bộ Công an tiếp thu, giải trình – kèm theo).

Trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Nội vụ (tại Công văn 7118/BNV-CTL&BHXH ngày 08/7/2026); Bộ Tư pháp (tại Công văn số 5217/BTP-PLDSKT ngày 10/7/2026); Bộ Tài chính (tại Công văn số 10055/BTC-VI ngày 14/7/2026); Bộ Quốc phòng (tại Công văn số 5119/BQP-CT ngày 14/7/2026); Bộ Ngoại giao (tại Công văn số 5594/BNG-TCCB ngày 09/7/2026); Bộ Khoa học và Công nghệ (tại Công văn số 5090/BKHCN-TCCB ngày 14/7/2026); Bộ Y tế (tại Công văn số 5334/BYT-TCCB ngày 17/7/2026), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (tại Công văn số 849/MTTW-BTT ngày 16/7/2026) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Bộ Công an tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (có bảng tổng hợp, tiếp thu ý kiến tham gia - kèm theo).

3. Ngày 28/8/2026, Bộ Công an có Công văn số 4617/BCA-X01 đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định. Ngày 17/9/2026, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 498/BCTĐ-BTP đối với dự thảo Nghị định.

4. Tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã nghiên cứu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, gồm: Chế độ nghỉ dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin và chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Sĩ quan Công an đã nghỉ hưu (bao gồm: cấp Tướng, cấp Tá, cấp Úy);
- Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu.

2. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 4 chương, 11 điều, cụ thể:

- Chương I, quy định chung; gồm 03 điều, từ Điều 1 đến Điều 3;
- Chương II, chế độ, chính sách; gồm 04 điều, từ Điều 4 đến Điều 7;
- Chương III, đăng ký, quản lý; nguồn kinh phí gồm Điều 8 và Điều 9;

- Chương IV, điều khoản thi hành; gồm Điều 10 và Điều 11.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

3.1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1): Dự thảo Nghị định quy định 04 chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu, gồm: Chế độ nghỉ dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin và chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần.

3.2. Đối tượng áp dụng (Điều 2): Đối tượng của Nghị định gồm sĩ quan Công an đã nghỉ hưu ⁽¹⁾Sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Tướng; sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Tổng cục trở lên và cán bộ hoạt động cách mạng trước Tháng 8 năm 1945; ⁽²⁾sĩ quan nguyên là Cục trưởng và tương đương; nguyên là Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh; ⁽³⁾sĩ quan nguyên là Phó Cục trưởng và tương đương; nguyên là Phó Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh; ⁽⁴⁾sĩ quan có cấp bậc hàm Thượng tá, Đại tá và sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Phòng và tương đương; ⁽⁵⁾sĩ quan có cấp bậc hàm Thiếu tá, Trung tá; nguyên chỉ huy cấp Đội, Công an cấp xã và tương đương; ⁽⁶⁾sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Ủy); Công an đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu.

3.3. Đối tượng không áp dụng (Điều 3): Nghị định không áp dụng đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu nhưng thuộc một trong các trường hợp sau: (1) thuộc đối tượng quy định tại Quyết định số 205/2004/QĐ-TTg ngày 10/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán bộ cao cấp; (2) đang bị tạm giam; đã và đang chấp hành án phạt tù; bị cách tất cả các chức vụ trong Đảng; khai trừ ra khỏi Đảng; xóa tất cả tư cách chức vụ đã đảm nhiệm hoặc bị tước danh hiệu CAND; (3) trước khi nghỉ hưu vi pháp luật bị phạt tù; vi phạm kỷ luật bị cách tất cả các chức vụ trong Đảng, khai trừ ra khỏi Đảng, xóa tất cả tư cách chức vụ đã đảm nhiệm hoặc bị tước danh hiệu CAND; (4) định cư ở nước ngoài (bao gồm cả các trường hợp đang hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này sau đó đi định cư ở nước ngoài).

3.4. Chế độ nghỉ dưỡng (Điều 4): Quy định về mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng; phiếu mời nghỉ dưỡng và chế độ khi sĩ quan Công an nghỉ hưu được mời đi nghỉ dưỡng tại các nhà nghỉ dưỡng thuộc CAND, cụ thể:

- Về tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng: Được thiết kế hưởng theo nhóm đối tượng; mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng bằng với mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan Công an đang công tác có cùng cấp bậc hàm (riêng sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Cục, lãnh đạo Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh và tương đương trở lên, mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng bằng mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan giữ chức vụ lãnh đạo cấp Cục và tương đương đang công tác) và được chi trả trong quý I hằng năm.

Trường hợp bắt đầu thực hiện chế độ hưu trí (nhận lương hưu hằng tháng) từ tháng 01 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm thực hiện chế độ hưu trí; trường hợp thực hiện chế độ hưu trí từ tháng 02 đến tháng

12 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm sau liền kề của năm nghỉ hưu; trường hợp trong năm đã được hưởng tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng đối với sĩ quan đang công tác thì khi thực hiện chế độ hưu trí không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của năm đó. Trường hợp đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần thì không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của năm sau liền kề. Trường hợp vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý trong quý I hằng năm, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì từ năm vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý trở đi không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng; trường hợp vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý từ quý II hằng năm trở đi thì từ năm sau liền kề không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng.

Hằng năm, Công an cấp xã căn cứ số lượng sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn, rà soát, lập danh sách báo cáo Công an cấp tỉnh để làm cơ sở lập dự toán, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ và tổ chức chi trả cho đối tượng.

- *Về Phiếu mời nghỉ dưỡng*: quy định về nguyên tắc mời nghỉ dưỡng theo diện đối tượng và thời gian mời. Đối tượng được mời, khi đi nghỉ dưỡng tại các nhà nghỉ dưỡng trong CAND được đảm bảo phòng nghỉ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng kết hợp tham quan theo quy định của Bộ Công an; nộp tiền ăn cho nhà nghỉ dưỡng. Trường hợp cá nhân tự túc, bảo đảm phương tiện đi nghỉ dưỡng thì được thanh toán tiền tàu xe theo giá cước ô tô vận tải hành khách công cộng thông thường cho quãng đường thực đi. Trường hợp Công an đơn vị, địa phương tự bảo đảm hoặc thuê phương tiện (ô tô) để đưa, đón sĩ quan Công an nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tập trung tại các nhà nghỉ dưỡng theo từng đợt thì được hỗ trợ kinh phí mua xăng dầu cho quãng đường thực đi. Giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể về phiếu mời nghỉ dưỡng.

3.5. *Chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo (Điều 5)*: Quy định về chế độ hỗ trợ, hồ sơ, trình tự, thủ tục đề nghị, quản lý chế độ chăm sóc sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo, trong đó:

- Sĩ quan Công an nghỉ hưu nếu mắc một trong các bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được khám giám định bệnh hiểm nghèo, nếu được Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì được hưởng các chế độ, chính sách sau đây: (1) *Hàng quý được hỗ trợ bằng 02 lần mức lương cơ sở. Thời điểm tính từ quý được Hội đồng giám định y khoa kết luận mắc bệnh hiểm nghèo*; (2) *Khi điều trị nội trú ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài Công an, được đảm bảo tiền ăn bệnh lý chênh lệch so với tiền ăn cơ bản hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong CAND.*

- Hồ sơ giải quyết gồm:

(1) Đơn đề nghị giám định y khoa đề hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng;

(2) Bản chính (bản giấy) hoặc bản sao điện tử Tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị bệnh hiểm nghèo của bệnh viện trong hoặc ngoài CAND;

(3) Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng.

- Trình tự giải quyết: Quy định cụ thể về trách nhiệm của Công an cấp xã, Công an cấp tỉnh trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, giới thiệu đề nghị Hội đồng Giám định y khoa khám giám định, quyết định, chi trả chế độ.

3.6. *Chế độ thông tin (Điều 6)*: Quy định về chế độ báo chí, chế độ cung cấp thông tin, thông báo tình hình đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu, cụ thể:

- Chế độ báo chí:

(1) Đối tượng quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 2 Nghị định này được cấp tiền mua báo CAND, gồm: Báo CAND (hàng ngày), chuyên đề An ninh thế giới Tháng, Tuần; chuyên đề Văn nghệ công an;

(2) Sĩ quan nguyên là Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương nghỉ hưu quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này được cấp tiền mua Báo CAND hàng ngày;

(3) Mức tiền mua các ấn phẩm được tính theo giá ấn phẩm quy định tại thời điểm quý I hằng năm; tiền mua các ấn phẩm báo chí nêu trên được cấp theo quý. Hằng quý, Công an cấp xã căn cứ số lượng sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn thuộc đối tượng được hưởng chế độ báo chí theo quy định, lập danh sách báo cáo Công an cấp tỉnh làm cơ sở lập dự toán, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ báo chí; tổ chức chi trả; tổng hợp, báo cáo danh sách về Công an cấp tỉnh để thanh, quyết toán theo quy định.

- Chế độ cung cấp thông tin, thông báo tình hình:

+ Hằng năm, nhân dịp kỷ niệm Ngày truyền thống CAND Việt Nam, Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc dịp tết Nguyên đán (ngày 19 tháng 8), việc tổ chức thực hiện gặp mặt, tặng quà, cung cấp thông tin, thông báo tình hình, như sau:

(1) Bộ Công an gặp mặt, thông tin tình hình đối với đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định;

(2) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gặp mặt, thông tin tình hình đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 và sĩ quan giữ chức vụ Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định thường trú trên địa bàn tỉnh;

(3) Ủy ban nhân dân cấp xã gặp mặt, thông tin tình hình đối với sĩ quan nghỉ hưu là Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng Công an cấp huyện và tương đương quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định và đối tượng quy định tại điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 2 Nghị định thường trú trên địa bàn xã;



(4) Mức quà gặp mặt, thông tin tình hình đối với các đối tượng do các đơn vị, địa phương quyết định, phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của từng đơn vị, địa phương.

3.7. *Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần (Điều 7):* Quy định về chế độ hỗ trợ tổ chức lễ tang, xây mộ đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu từ trần thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang cấp Nhà nước, lễ tang cấp cao thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành; hỗ trợ kinh phí đối với Công an đơn vị, địa phương chủ trì tổ chức lễ tang hoặc tham gia Ban Tổ chức lễ tang theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu khi từ trần, như sau:

(1) Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 10 lần mức lương cơ sở; Công an cấp xã hoặc cấp Phòng chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở. Kinh phí được hỗ trợ sử dụng để mua đồ thờ, trang trí khánh tiết, vòng hoa, lễ viếng và chi phục vụ lễ tang;

(2) Đối với cơ quan được phân công tham gia Ban Tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 01 lần mức lương cơ sở. Kinh phí này để mua vòng hoa, lễ viếng và đồ lễ.

3.8. *Đăng ký, quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu (Điều 8):* quy định về trách nhiệm của sĩ quan Công an nghỉ hưu, Công an cấp xã, Công an cấp tỉnh và Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an trong đăng ký, quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu, trong đó:

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng, sĩ quan Công an nghỉ hưu nộp Phiếu đăng ký sĩ quan Công an nghỉ hưu cho Công an cấp xã nơi thường trú để đăng ký lần đầu. Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Công an cấp xã hoàn thành việc đăng ký và thông báo để sĩ quan Công an nghỉ hưu biết.

- Trường hợp sĩ quan Công an nghỉ hưu thay đổi nơi thường trú, trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị về việc thay đổi nơi thường trú của đối tượng, Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú trước khi thay đổi có trách nhiệm gửi Giấy giới thiệu đến Công an cấp xã nơi thường trú mới của đối tượng để quản lý, thực hiện chế độ.

- Công an cấp xã tổng hợp, quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn xã để thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này.

- Công an cấp tỉnh quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn tỉnh để đảm bảo kinh phí, chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này.

- Bộ Công an quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu trên địa bàn toàn quốc để theo dõi thực hiện các chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này.

3.9. Nguồn kinh phí (Điều 9): (1) Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Điều 4, Điều 5; chế độ báo chí quy định tại khoản 1 Điều 6; chế độ cung cấp thông tin, thông báo tình hình quy định tại khoản 2 Điều 6 (đối với đối tượng do Bộ Công an gặp mặt) và chế độ hỗ trợ tang lễ quy định tại Điều 7 Nghị định này do ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương) đảm bảo theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước; (2) Kinh phí tổ chức gặp mặt, cung cấp thông tin, thông báo tình hình đối với các đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp tỉnh gặp mặt quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này do ngân sách địa phương đảm bảo.

3.10. Tổ chức thực hiện (Điều 10): Quy định trách nhiệm của Bộ Công an; Bộ Tài chính; Bộ Y tế; Hội Cựu CAND Việt Nam; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã trong thực hiện Nghị định này.

3.11. Hiệu lực thi hành (Điều 11):

Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Tuy nhiên, đối tượng nghỉ hưu trong lực lượng CAND, ngoài sĩ quan Công an còn có các đối tượng:

(1) *Hạ sĩ quan Công an* (Là đối tượng được hưởng lương và thuộc biên chế của lực lượng CAND, được phong, thăng cấp bậc hàm Hạ sĩ, Trung sĩ, Thượng sĩ);

(2) *Công nhân công an* (Là đối tượng thuộc biên chế lực lượng CAND, nhưng không được phong cấp bậc hàm do tính chất công việc. Theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật CAND: công nhân công an được áp dụng chế độ, chính sách như đối với công nhân quốc phòng).

(3) Cán bộ công an nghỉ hưu chưa được phong cấp bậc hàm (*nghỉ hưu trước thời điểm ban hành Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 16/7/1962 hoặc Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 02/11/1987*).

Do vậy, để đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng trong CAND nghỉ hưu, đồng thời để đảm bảo tương quan chính sách với đối tượng là quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ được quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (*khi nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan có cùng cấp bậc quân hàm hoặc mức lương hoặc mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo*); dự thảo Nghị định quy định:

- Hạ sĩ quan công an, công nhân công an nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan cấp Úy nghỉ hưu;

- Cán bộ Công an nghỉ hưu chưa được phong cấp bậc hàm, do nghỉ hưu trước thời điểm ban hành Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 16/7/1962 hoặc Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 02/11/1987 thì căn cứ vào chức vụ hoặc tiền lương để thực hiện các chế độ, chính sách như đối với sĩ quan có chức vụ hoặc lương cấp bậc hàm tương ứng theo quy định tại Nghị định này.

4. Về thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước; vướng mắc, bất cập từ thực tiễn; đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; nội dung phân cấp, phân quyền và vấn đề còn ý kiến khác nhau

4.1. Về thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng

Dự thảo Nghị định đã cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu; kịp thời chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, nhằm ghi nhận những đóng góp to lớn của cán bộ công an nghỉ hưu trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ An ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

4.2. Vấn đề vướng mắc, bất cập từ thực tiễn

Sĩ quan Quân đội nghỉ hưu được hưởng các chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần (quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP). Trong khi đó chưa có quy định các chế độ này đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Điều đó dẫn đến bất cập, cùng lực lượng vũ trang, có quá trình cống hiến nhưng khi nghỉ hưu chế độ, chính sách giữa sĩ quan Quân đội và sĩ quan CAND có sự khác nhau. Do đó, việc ban hành Nghị định quy định một số chế độ chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu giải quyết được những vướng mắc, bất cập từ thực tiễn.

4.3. Về đơn giản hóa thủ tục hành chính và ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tại dự thảo Nghị định có quy định 02 thủ tục hành chính, gồm: Thủ tục về trình tự giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo (khoản 4 Điều 5) và Thủ tục đăng ký sĩ quan Công an nghỉ hưu (Điều 8). Thủ tục hành chính được thực hiện bằng 01 trong 3 hình thức bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử.

- Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ (trừ đơn đề nghị giám định y khoa) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ nêu trên. Việc quy định

như trên tạo thuận lợi tối đa cho đối tượng, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong giải quyết chính sách và có tính khả thi cao trong tổ chức thực hiện.

4.4. Về nội dung phân cấp, phân quyền: Dự thảo Nghị định đã thể hiện đầy đủ nội dung phân cấp, phân quyền. Bên cạnh đó, quy trình và thẩm quyền giải quyết chế độ chính sách; cấp kinh phí giải quyết chế độ chính sách được xây dựng phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và mô hình tổ chức Công an ba cấp hiện nay.

4.5. Vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết: Trên cơ sở ý kiến của một số bộ, ngành và các địa phương và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. Vì vậy, không còn vấn đề có ý kiến khác nhau, mâu thuẫn liên quan đến dự thảo Nghị định cần xin ý kiến Chính phủ.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn lực để triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu quy định tại Nghị định này do ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương) và ngân sách địa phương đảm bảo. Khi Nghị định được ban hành, triển khai thực hiện, dự kiến ngân sách nhà nước đảm bảo hằng năm khoảng **520 tỷ đồng** (có phụ lục chi tiết kèm theo).

2. Điều kiện về tổ chức, bộ máy và cơ chế đảm bảo việc triển khai thực hiện ngay khi Nghị định được ban hành, không phát sinh thêm tổ chức, bộ máy mới.

3. Thời gian ban hành: Dự kiến trình Chính phủ trong tháng 10/2026 và ban hành trong năm 2026

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu; Bộ Công an kính trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; (3) Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Bảng tổng hợp, giải trình ý kiến của bộ, ngành, địa phương; (5) Bản thuyết minh dự thảo Nghị định; (6) Báo cáo tác động chính sách; (7) Báo cáo tác động thủ tục hành chính; (8) Báo cáo thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo Nghị định và các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c Chính phủ);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu: VT, X01(P7).

BỘ TRƯỞNG

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 21/2023/QH15, Luật số 30/2023/QH15, Luật số 52/2024/QH15 và Luật số 86/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu (gọi tắt là sĩ quan Công an nghỉ hưu), gồm: Chế độ nghỉ dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin và chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sĩ quan Công an đã nghỉ hưu bao gồm:

a) Sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Tướng; sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Tổng cục trở lên và cán bộ hoạt động cách mạng trước Tháng 8 năm 1945;

b) Sĩ quan nguyên là Cục trưởng và tương đương; nguyên là Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh;

c) Sĩ quan nguyên là Phó Cục trưởng và tương đương; nguyên là Phó Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh;

d) Sĩ quan có cấp bậc hàm Thượng tá, Đại tá; sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp phòng, lãnh đạo Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tương đương;

đ) Sĩ quan có cấp bậc hàm Thiếu tá, Trung tá; nguyên là chỉ huy cấp đội và tương đương; nguyên chỉ huy Công an xã, phường, thị trấn, đặc khu;

e) Sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Ủy.

2. Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Công an đơn vị, địa phương) và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu.

Điều 3. Đối tượng không áp dụng

1. Sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc đối tượng quy định tại Quyết định số 205/2004/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán bộ cao cấp.

2. Sĩ quan Công an nghỉ hưu đang bị tạm giam; đã và đang chấp hành án phạt tù; bị cách tất cả các chức vụ trong Đảng; khai trừ ra khỏi Đảng; xóa tất cả tư cách chức vụ đã đảm nhiệm hoặc bị tước danh hiệu Công an nhân dân.

3. Sĩ quan Công an trước khi nghỉ hưu vi phạm kỷ luật, pháp luật dẫn đến bị cách tất cả các chức vụ trong Đảng; khai trừ ra khỏi Đảng; xóa tất cả tư cách chức vụ đã đảm nhiệm; tước danh hiệu Công an nhân dân hoặc phạt tù.

4. Sĩ quan Công an nghỉ hưu định cư ở nước ngoài (bao gồm cả các trường hợp đang hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này sau đó đi định cư ở nước ngoài).

Chương II CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Điều 4. Chế độ nghỉ dưỡng

1. Tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng

a) Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan giữ chức vụ lãnh đạo cấp cục và tương đương đang công tác;

b) Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan có cùng cấp bậc hàm Đại tá, Thượng tá đang công tác;

c) Đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan có cùng cấp bậc hàm Trung tá, Thiếu tá đang công tác;

d) Đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Úy đang công tác;

đ) Tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này được chi trả trong quý I hằng năm.

Trường hợp bắt đầu thực hiện chế độ hưu trí (nhận lương hưu hằng tháng) từ tháng 01 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm thực hiện chế độ hưu trí; trường hợp thực hiện chế độ hưu trí từ tháng 02 đến tháng 12 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm sau liền

kề của năm nghỉ hưu; trường hợp trong năm đã được hưởng tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng đối với sĩ quan đang công tác thì khi thực hiện chế độ hưu trí không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của năm đó. Trường hợp đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần thì không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của năm sau liền kề. Trường hợp vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý trong quý I hằng năm, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì từ năm vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý trở đi không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng; trường hợp vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý từ quý II hằng năm trở đi thì từ năm sau liền kề không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng.

e) Hằng năm, Công an xã, phường, đặc khu (gọi chung là Công an cấp xã) căn cứ số lượng sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn, rà soát, lập danh sách báo cáo Công an cấp tỉnh để làm cơ sở lập dự toán, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ quy định tại điểm a, b, c, d khoản này và tổ chức chi trả cho sĩ quan Công an nghỉ hưu; tổng hợp báo cáo danh sách và số tiền chi trả về Công an cấp tỉnh để thanh, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Phiếu mời nghỉ dưỡng

a) Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định này, hằng năm được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và không quá 02 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

b) Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 03 năm hai lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và không quá 02 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

c) Đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 02 năm một lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và 01 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

d) Đối tượng quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 03 năm một lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và 01 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

đ) Đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 04 năm một lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và 01 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

3. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này khi đi nghỉ dưỡng tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân được đảm bảo phòng nghỉ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng kết hợp tham quan theo quy định của Bộ Công an; nộp tiền ăn cho nhà nghỉ dưỡng. Trường hợp cá nhân tự túc, bảo đảm phương tiện đi nghỉ dưỡng thì được thanh toán tiền tàu xe theo giá cước ô tô vận tải hành khách công cộng thông thường cho quãng đường thực đi. Trường hợp Công an đơn vị, địa phương tự bảo đảm hoặc thuê phương tiện (ô tô) để đưa, đón sĩ quan Công an nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tập trung tại các

nhà nghỉ dưỡng theo từng đợt thì được hỗ trợ kinh phí mua xăng, dầu cho quãng đường thực đi.

4. Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể về phiếu mời nghỉ dưỡng.

Điều 5. Chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo

1. Sĩ quan Công an nghỉ hưu nếu mắc một trong các bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được khám giám định bệnh hiểm nghèo, nếu được Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì được hưởng các chế độ, chính sách sau đây:

a) Hằng quý được hỗ trợ bằng 02 lần mức lương cơ sở. Thời điểm tính từ quý được Hội đồng giám định y khoa kết luận mắc bệnh hiểm nghèo;

b) Khi điều trị nội trú ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài Công an nhân dân, được đảm bảo tiền ăn bệnh lý chênh lệch so với tiền ăn cơ bản hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong Công an nhân dân. Trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Công an nhân dân do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chi trả; trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài Công an nhân dân do Công an cấp tỉnh nơi sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú thanh toán trực tiếp theo số ngày điều trị thực tế được xác nhận tại giấy ra viện;

c) Trường hợp đang hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm a và b khoản này đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì không được hưởng chính sách quy định tại khoản này từ quý sau liền kề của quý đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý.

2. Trường hợp sĩ quan Công an trước khi nghỉ hưu đã được cấp có thẩm quyền công nhận mắc bệnh hiểm nghèo thì khi thực hiện chế độ hưu trí được hỗ trợ hằng quý và chính sách theo quy định tại khoản 1 Điều này. Thời điểm hỗ trợ tính từ quý bắt đầu thực hiện chế độ hưu trí và mức hưởng bằng mức hỗ trợ của cả quý.

3. Trường hợp sĩ quan Công an nghỉ hưu đã được Hội đồng giám định y khoa, kết luận mắc bệnh hiểm nghèo nhưng chưa được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo mà từ trần thì đại diện thân nhân được hỗ trợ một lần bằng 02 lần mức lương cơ sở.

4. Hồ sơ giải quyết

Đơn đề nghị giám định y khoa để hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng;

Bản chính (bản giấy) hoặc bản sao điện tử Tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị bệnh hiểm nghèo của bệnh viện trong hoặc ngoài Công an nhân dân;

Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng.

5. Trình tự giải quyết

Sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều này cho Công an cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử. Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ (trừ đơn đề nghị giám định y khoa) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ nêu trên.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định, Công an cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, đề nghị Công an cấp tỉnh.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Công an cấp xã chuyển đến, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với danh mục bệnh hiểm nghèo do cấp có thẩm quyền ban hành; trường hợp đủ điều kiện thì cấp giấy giới thiệu đề nghị Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền kèm theo bản sao hồ sơ để khám giám định; trường hợp không đủ điều kiện thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản.

Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Công an cấp tỉnh chuyển đến, Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định bệnh hiểm nghèo theo quy định; kết luận, gửi biên bản giám định y khoa về Công an cấp tỉnh nơi đề nghị.

Căn cứ kết quả giám định của Hội đồng giám định y khoa, nếu kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản của Hội đồng giám định y khoa, Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quyết định về việc hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo (02 bản), trong đó 01 bản gửi đối tượng, 01 bản gửi Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú. Trường hợp kết luận không mắc bệnh hiểm nghèo thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản. Chi phí khám giám định y khoa cho Hội đồng giám định y khoa được bảo đảm từ ngân sách nhà nước do Công an cấp tỉnh thanh toán theo mức phí như mức phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa theo quy định của Bộ Tài chính.

Sau khi có quyết định của Giám đốc Công an cấp tỉnh về việc hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo, Công an cấp xã tiếp nhận, quản lý và thực hiện hỗ trợ theo quy định. Khi sĩ quan Công an nghỉ hưu đang hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý từ trần, Công an cấp xã có trách nhiệm báo cáo Công an cấp tỉnh để quyết định thôi hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý.

Điều 6. Chế độ thông tin

1. Chế độ báo chí

a) Đối tượng quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 2 Nghị định này được cấp tiền mua báo Công an nhân dân, gồm: Báo Công an nhân dân (hàng ngày), chuyên đề An ninh thế giới Tháng, Tuần; chuyên đề Văn nghệ công an;

Sĩ quan nguyên là Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương nghỉ hưu quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này được cấp tiền mua báo Công an nhân dân hàng ngày.

b) Mức tiền mua các ấn phẩm quy định tại điểm a khoản này được tính theo giá ấn phẩm quy định tại thời điểm quý I hằng năm; tiền mua các ấn phẩm báo chí nêu trên được cấp theo quý. Hằng quý, Công an cấp xã căn cứ số lượng sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn thuộc đối tượng được hưởng chế độ báo chí theo quy định tại điểm a khoản này, lập danh sách báo cáo Công an cấp tỉnh làm cơ sở lập dự toán, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ báo chí; tổ chức chi trả; tổng hợp, báo cáo danh sách về Công an cấp tỉnh để thanh, quyết toán theo quy định.

Sĩ quan Công an thực hiện chế độ hưu trí hằng tháng thuộc quý nào trong năm thì được thực hiện chế độ báo chí từ quý đó trở đi; trường hợp đang hưởng chế độ báo chí mà đi định cư nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì không được hưởng từ quý sau liền kề của quý đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật.

2. Chế độ gặp mặt, tặng quà, cung cấp thông tin, thông báo tình hình

a) Hằng năm, nhân dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam, Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (ngày 19 tháng 8 hằng năm) hoặc dịp tết Nguyên đán, việc tổ chức thực hiện gặp mặt, tặng quà, cung cấp thông tin, thông báo tình hình (viết gọn là gặp mặt, thông tin tình hình), như sau:

Bộ Công an gặp mặt, thông tin tình hình đối với đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 2;

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gặp mặt, thông tin tình hình đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định và sĩ quan giữ chức vụ Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này thường trú trên địa bàn tỉnh;

Ủy ban nhân dân cấp xã gặp mặt, thông tin tình hình đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này thường trú trên địa bàn xã mà không thuộc diện Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gặp mặt, thông tin tình hình.

b) Mức quà gặp mặt, thông tin tình hình đối với các đối tượng quy định tại điểm a khoản này do các đơn vị, địa phương quyết định, phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của từng đơn vị, địa phương.

Điều 7. Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần

1. Chế độ hỗ trợ tổ chức lễ tang, xây mộ đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu từ trần thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang cấp Nhà nước, lễ tang cấp cao thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hỗ trợ kinh phí đối với Công an đơn vị, địa phương chủ trì tổ chức lễ tang hoặc tham gia Ban Tổ chức lễ tang theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu khi từ trần (không thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang theo quy định tại khoản 1 Điều này), như sau:

a) Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 10 lần mức lương cơ sở; Công an cấp xã hoặc đơn vị cấp Phòng chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở. Kinh phí được hỗ trợ sử dụng để mua đồ thờ, trang trí khánh tiết, vòng hoa, lễ viếng và chi phục vụ lễ tang;

b) Đối với cơ quan được phân công tham gia Ban Tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 01 lần mức lương cơ sở; kinh phí này để mua vòng hoa, lễ viếng và đồ lễ;

c) Hằng năm, cơ quan chủ trì lễ tang hoặc được phân công tham gia Ban Tổ chức lễ tang được thanh, quyết toán theo thực chi nhưng không vượt quá mức hỗ trợ quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

Chương III

ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ VÀ NGUỒN KINH PHÍ

Điều 8. Đăng ký, quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu

1. Đăng ký sĩ quan Công an nghỉ hưu

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng, đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này nộp Phiếu đăng ký sĩ quan Công an nghỉ hưu do Công an đơn vị, địa phương quản lý sĩ quan trước khi nghỉ hưu cấp kèm theo bản sao quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng của Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân cho Công an cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử để đăng ký lần đầu. Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Công an cấp xã hoàn thành việc đăng ký và thông báo để sĩ quan Công an nghỉ hưu biết.

Trường hợp sĩ quan Công an nghỉ hưu thay đổi nơi thường trú, trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị về việc thay đổi nơi thường trú của đối tượng, Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú trước khi thay đổi có trách nhiệm gửi Giấy giới thiệu đến Công an cấp xã nơi thường trú mới của đối tượng qua dịch vụ bưu chính hoặc môi trường điện tử để quản lý, thực hiện chế độ.

2. Quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu

a) Công an cấp xã chủ trì phối hợp với Hội Cựu Công an nhân dân cùng cấp tổng hợp, quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn xã để thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này; trên cơ sở số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn đang quản lý, định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất, tổng hợp báo cáo danh sách quản lý, theo dõi biến động về Công an cấp tỉnh;

b) Công an cấp tỉnh quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn tỉnh để đảm bảo kinh phí, chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này; định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo danh sách quản lý, theo dõi biến động về Bộ Công an theo quy định;

c) Bộ Công an quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu trên địa bàn toàn quốc để theo dõi thực hiện các chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này;

d) Nội dung tổng hợp, báo cáo danh sách quản lý, theo dõi sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu từ cấp xã đến Bộ Công an quy định tại khoản này được thực hiện định kỳ hàng năm và hàng quý.

Điều 9. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Điều 4, Điều 5; chế độ báo chí quy định tại khoản 1 Điều 6; chế độ cung cấp thông tin, thông báo tình hình quy định tại khoản 2 Điều 6 (đối với đối tượng do Bộ Công an gặp mặt) và chế độ hỗ trợ tang lễ quy định tại Điều 7 Nghị định này do ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương) đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Kinh phí tổ chức gặp mặt, cung cấp thông tin, thông báo tình hình đối với các đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp tỉnh gặp mặt quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp, nguồn lực ngân sách địa phương và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công an có trách nhiệm

a) Quy định về biểu mẫu, hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này và xây dựng cơ sở dữ liệu về sĩ quan Công an nghỉ hưu để quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đảm bảo thống nhất;

b) Chỉ đạo Công an cấp tỉnh, Công an cấp xã phối hợp Hội Cựu Công an nhân dân cùng cấp quản lý, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này;

c) Hằng năm lập dự toán kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do ngân sách nhà nước đảm bảo được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này;

d) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm

Hằng năm, căn cứ vào dự toán do Bộ Công an lập, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Bộ Y tế có trách nhiệm

a) Hướng dẫn việc áp dụng Danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định hiện hành để làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này;

b) Phối hợp giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

4. Hội Cựu Công an nhân dân Việt Nam có trách nhiệm

Chỉ đạo Hội Cựu Công an nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phối hợp với Công an cấp tỉnh, cấp xã quản lý, theo dõi đề xuất thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu quy định tại Nghị định này là hội viên của Hội.

5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm

a) Chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn;

b) Hằng năm, chỉ đạo lập dự toán kinh phí bảo đảm tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bảo đảm kinh phí;

c) Chỉ đạo Công an cấp tỉnh, hằng năm tham mưu, đề xuất tổ chức việc gặp mặt, thông tin tình hình theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí theo quy định;

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình theo quy định tại Nghị định này đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp xã; phối hợp thực hiện chế độ, chính sách có liên quan đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm

a) Chỉ đạo Công an cấp xã tiếp nhận, đăng ký quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn; báo cáo theo quy định;

b) Chỉ đạo Công an cấp xã, hằng năm tham mưu, đề xuất tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp xã. Hằng năm

lập dự toán ngân sách bảo đảm tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình cho sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn theo phạm vi được giao để triển khai thực hiện, báo cáo về Sở Tài chính;

c) Chỉ đạo cơ quan chức năng thuộc thẩm quyền thực hiện và phối hợp thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn theo phạm vi quy định tại Nghị định này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.
2. Sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc nhiều đối tượng hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này thì được hưởng theo mức cao nhất.
3. Hạ sĩ quan Công an, công nhân công an nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan cấp Ủy nghỉ hưu.
4. Cán bộ Công an chưa được phong cấp bậc hàm, do nghỉ hưu trước thời điểm ban hành Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 16 tháng 7 năm 1962 hoặc Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 02 tháng 11 năm 1987 thì căn cứ vào chức vụ hoặc tiền lương để thực hiện các chế độ, chính sách như đối với sĩ quan có chức vụ hoặc lương cấp bậc hàm tương ứng theo quy định tại Nghị định này.
5. Mức lương cơ sở quy định tại Nghị định này khi bị bãi bỏ thì thực hiện theo quy định của Chính phủ.
6. Các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì nội dung dẫn chiếu được thực hiện theo các văn bản mới.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Lê Minh Hưng





BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BCA-X01

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (sửa đổi bởi Luật số 87/2025/QH15), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); căn cứ Báo cáo số 498/BCTĐ-BTP ngày 17/9/2026 của Bộ Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân (CAND) nghỉ hưu, Bộ Công an báo cáo giải trình, tiếp thu và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND, như sau:

I. Ý kiến thống nhất của Bộ Tư pháp đối với hồ sơ dự thảo Nghị định

Căn cứ Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ, Điều 25 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 3602/VPCP-KTTH ngày 23/4/2026 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà: *“Đồng ý với kiến nghị của Bộ Công an về việc nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu”*. Với những căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc Bộ Công an xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu (trong phạm vi thẩm quyền của Chính phủ) **là có cơ sở và phù hợp với nhiệm vụ được giao**. Ngoài ra, hồ sơ dự thảo Nghị định được Hội đồng thẩm định đánh giá: (1) Chưa phát hiện có nội dung trái với đường lối, chủ trương của Đảng, các điều ước quốc tế; (2) Chưa phát hiện có nội dung trái hiến pháp năm 2013; (3) Chưa phát hiện có nội dung không bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; (4) Thống nhất với đánh giá của Bộ Công an về ứng

dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (5) Trình tự, thủ tục xây dựng bảo đảm theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tuy nhiên, khoản 1 Điều 41 Luật CAND quy định về quyền lợi của sĩ quan CAND nghỉ hưu không bao gồm chính sách dự kiến tại dự thảo Nghị định. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung nội dung này tại dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật CAND¹, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật. ***Về nội dung kiến nghị này, Bộ Công an tiếp thu, khi tiến hành xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật CAND.***

II. Ý kiến tiếp thu của Bộ Công an

1. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, nghiên cứu bảo đảm thể chế hóa đúng, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan, trong đó có: (1) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (2) tuân thủ đúng quy định tại Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về chiến lược an ninh quốc gia.

Bộ Công an tiếp thu ý kiến và tiến hành rà soát, nghiên cứu kỹ lưỡng bảo đảm thể chế hóa đúng, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định. Bộ Công an đã bổ sung vào phần cơ sở chính trị về sự cần thiết ban hành Nghị định tại dự thảo Tờ trình Chính phủ, như sau: (1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, khẳng định: *Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng vũ trang; thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương, quân đội, công an;* (2) Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về chiến lược an ninh quốc gia: *Công tác bảo vệ An ninh quốc gia đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của nhà nước; là nhiệm vụ trọng yếu... lực lượng CAND giữ vai trò nòng cốt;* (3) Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày

¹ Tại Nghị quyết số 185/NQ-CP ngày 10/7/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội Khóa XVI, trong đó giao Bộ Công an “nghiên cứu, rà soát Luật CAND”, dự kiến thời điểm đưa vào chương trình lập pháp năm 2027-2030.

24/11/2023 của Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới: *Chính sách xã hội là chính sách chăm lo cho con người, lấy con người làm trung tâm, mục tiêu, nguồn lực để phát triển bền vững đất nước; là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị xã hội; tạo điều kiện để nhân dân được thụ hưởng thành quả, góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc.*

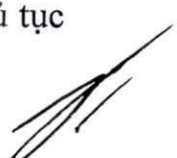
2. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Dự thảo Nghị định quy định: *“...trường hợp thực hiện chế độ hưu trí từ tháng 04 đến tháng 12 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm sau liền kề của năm nghỉ hưu...”* (điểm đ khoản 1 Điều 4). Tương tự chính sách này, Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định: *“...trường hợp nghỉ hưu, hưởng lương hưu hằng tháng từ tháng 02 đến tháng 12 hằng năm thì được hỗ trợ tiền an dưỡng từ năm sau liền kề của năm nghỉ hưu...”* (điểm đ khoản 1 Điều 4). Để đảm bảo tính tương quan trong thực hiện chính sách, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý tương tự quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP.

Bộ Công an tiếp thu ý kiến và điều chỉnh nội dung này tại điểm đ khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để đảm bảo tương tự quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP, như sau: *Trường hợp nghỉ hưu, hưởng lương hưu hằng tháng từ tháng 01 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm nghỉ hưu, hưởng lương hưu hằng tháng; trường hợp nghỉ hưu, hưởng lương hưu từ tháng 02 đến tháng 12 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm sau liền kề của năm nghỉ hưu.*

3. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Hiện nay, dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an (tại khoản 2 Điều 8); Sở Tài chính (tại khoản 5 Điều 10). Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân cấp cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (không phân cấp cho các cơ quan, đơn vị của Bộ, Ủy ban nhân dân). Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa cho phù hợp quy định của Luật Tổ chức Chính phủ.

Bộ Công an tiếp thu ý kiến và điều chỉnh nội dung quy định tại khoản 2 Điều 8: c) *Bộ Công an quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu trên địa bàn toàn quốc để theo dõi thực hiện các chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này và tại khoản 5 Điều 10: b) Hằng năm, chỉ đạo đơn vị chức năng lập dự toán kinh phí bảo đảm tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bảo đảm kinh phí.*

4. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Dự thảo Tờ trình có nêu *“Tại dự thảo Nghị định có quy định 01 thủ tục hành chính (tại khoản 4 Điều 5 về hồ sơ, trình tự giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo). Thủ tục hành chính được thực hiện bằng 01 trong 3 hình thức bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử”* (trang 10). Ngoài thủ tục



hành chính nêu trên, Hội đồng thẩm định và Bộ Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị định phát sinh 01 thủ tục hành chính (Điều 8 dự thảo Nghị định) thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (hợp nhất tại Văn bản số 02/VBHN-VPCP ngày 21/7/2025 của Văn phòng Chính phủ), Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát đầy đủ các thủ tục hành chính phát sinh tại dự thảo Nghị định và hoàn thiện Bản đánh giá thủ tục hành chính, đảm bảo đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho đối tượng thụ hưởng chính sách.

Bộ Công an tiếp thu ý kiến như sau: Tại Điều 8 dự thảo Nghị định quy định về đăng ký, quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu (*trong đó quy định trách nhiệm của sĩ quan Công an nghỉ hưu trong việc đăng ký nghỉ hưu; trách nhiệm của Công an cấp tỉnh, cấp xã trong việc quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn; trách nhiệm của Bộ Công an trong việc quản lý số lượng sĩ quan Công an nghỉ hưu trên toàn quốc*). Bộ Công an đã tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo báo cáo đánh giá thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối; đảm bảo đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho đối tượng thụ hưởng chính sách.

5. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo đã đánh giá: “*Dự thảo Nghị định đã thể hiện đầy đủ nội dung phân cấp, phân quyền. Bên cạnh đó, quy trình và thẩm quyền giải quyết chế độ chính sách; cấp kinh phí giải quyết chế độ chính sách được xây dựng phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành*” (trang 11). Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước có liên quan đến phân cấp, đảm bảo phân cấp theo đúng yêu cầu của Kết luận 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV; phù hợp với các nguyên tắc quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (ví dụ: khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định giao trách nhiệm đến “Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an” là chưa phù hợp với nguyên tắc quy định tại Điều 8 của Luật Tổ chức Chính phủ...).

Bộ Công an tiếp thu ý kiến, rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định; đồng thời biên tập lại điểm c khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định, như sau: c) *Bộ Công an quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu trên địa bàn toàn quốc để theo dõi thực hiện các chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này;*

6. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý nội dung dự thảo Nghị định cho chính xác, rõ ràng, dễ hiểu và thống nhất; đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 7 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Ví dụ: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bỏ quy định “Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ” tại khoản 5 Điều 11 dự thảo Nghị định...

Bộ Công an tiếp thu ý kiến và rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định; đồng thời chỉnh lý khoản 5 Điều 11 dự thảo Nghị định, như sau: *Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.*

7. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Đề nghị cơ quan soạn thảo hoàn thiện các nội dung sau: (1) Tại dự thảo Tờ trình, đề nghị hoàn thiện các nội dung góp ý tại dự thảo Tờ trình, trong đó lưu ý bổ sung nội dung nêu rõ việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước; vấn đề chưa được pháp luật quy định hoặc đã được quy định nhưng chưa phù hợp; nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nội dung phân cấp, phân quyền. (2) Tại bản so sánh, thuyết minh, đề nghị soạn thảo thuyết minh chi tiết, cụ thể, đầy đủ lý do điều chỉnh quy định hoặc bổ sung mới tại dự thảo Nghị định. (3) Tại Bản tổng hợp ý kiến, đề nghị rà soát, thể hiện cụ thể nội dung tiếp thu, nội dung giải trình, ý kiến giải trình.

Bộ Công an tiếp thu ý kiến, rà soát, chỉnh lý, hoàn chỉnh các dự thảo theo ý kiến tham gia của Hội đồng thẩm định.

III. Ý kiến giải trình của Bộ Công an

1. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định về đối tượng áp dụng theo hướng: (i) căn cứ vào cấp bậc hàm hoặc (ii) chức vụ, chức danh từng đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu, nhưng chưa làm rõ lý do quy định về đối tượng áp dụng vừa căn cứ theo chức vụ, chức danh; vừa căn cứ theo cấp bậc hàm của sĩ quan CAND trước khi nghỉ hưu. Việc quy định căn cứ theo một trong hai tiêu chí nêu trên và không có quy định loại trừ có thể dẫn đến trường hợp một đối tượng thuộc nhiều trường hợp hưởng chế độ, chính sách khác nhau (chế độ, chính sách từ Điều 4 đến Điều 7). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nội dung trên và chỉnh lý cho phù hợp.

Bộ Công an giải trình như sau: Các chế độ, chính sách trong CAND từ trước đến nay cơ bản đều thực hiện căn cứ trên chức vụ, chức danh, cấp bậc hàm của cán bộ, chiến sĩ (bao gồm cả đang công tác và đã nghỉ hưu); cấp bậc hàm luôn gắn với chức vụ, chức danh của sĩ quan. Tuy nhiên, quy định về cấp bậc hàm cao nhất đối với sĩ quan chức vụ, chức danh trong CAND qua các thời kỳ có khác nhau; do vậy, để đảm bảo quyền lợi và dễ thực hiện, Bộ Công an đề xuất quy định đối tượng áp dụng của Nghị định theo hướng căn cứ vào cấp bậc hàm và chức vụ, chức danh; đồng thời tại dự thảo Nghị định (điểm đ khoản 1 Điều 4 về chế độ nghỉ dưỡng) đã quy định: *Sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc nhiều mức hưởng chế độ bồi dưỡng, nghỉ dưỡng thì được hưởng theo mức cao nhất.* Tuy nhiên, để bao quát, toàn diện, tránh trường hợp một đối tượng thuộc nhiều trường hợp hưởng chế độ, chính sách khác nhau, Bộ Công an đề xuất bổ sung một khoản tại Điều 11 (Hiệu lực thi hành), như sau: *Sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc nhiều đối tượng hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này thì được hưởng theo mức cao nhất.*

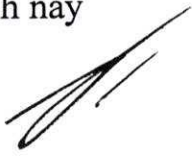
2. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Tại khoản 2 Điều 11 dự thảo Nghị định quy định “*Hạ sĩ quan Công an, công nhân công an nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan cấp Ủy nghỉ hưu*” là mở rộng đối tượng áp dụng so với quy định tại Điều 1 và Điều 2 dự thảo Nghị định, ngoài phạm vi chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại Công văn số 3602/VPCP-KTTH. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ cơ sở, sự cần thiết của quy định này.

Bộ Công an giải trình như sau: Đối tượng nghỉ hưu trong lực lượng CAND, ngoài sĩ quan Công an còn có các đối tượng: (1) *Hạ sĩ quan Công an* (Là đối tượng được hưởng lương và thuộc biên chế của lực lượng CAND, được phong, thăng cấp bậc hàm Hạ sĩ, Trung sĩ, Thượng sĩ); (2) *Công nhân công an* (Là đối tượng thuộc biên chế lực lượng CAND, nhưng không được phong cấp bậc hàm do tính chất công việc. Theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật CAND, *công nhân công an được áp dụng chế độ, chính sách như đối với công nhân quốc phòng*).

Việc dự thảo Nghị định không quy định đối tượng Hạ sĩ quan nghỉ hưu, công nhân công an nghỉ hưu tại khoản 1 Điều 2 (đối tượng áp dụng) mà quy định tại khoản 2 Điều 11 (Hiệu lực thi hành) đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định và nội dung tên gọi của dự thảo Nghị định đã được Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà đồng ý.

Đồng thời, các đối tượng này (*hiện có khoảng 4.500 trường hợp*) cũng có quá trình công tác, cống hiến tương tự như sĩ quan Công an nên việc đề xuất *Hạ sĩ quan Công an, công nhân công an nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan cấp Ủy nghỉ hưu* là phù hợp với thực tiễn của lực lượng CAND và đảm bảo tương quan về chính sách đối với công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ nghỉ hưu (khoản 3 Điều 11 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định: *quân nhân chuyên nghiệp; công nhân quốc phòng; viên chức quốc phòng; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ nếu không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP thì khi nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách như đối với sĩ quan có cùng cấp bậc quân hàm hoặc mức lương hoặc mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo*).

3. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định quy định về chế độ báo chí, trong đó quy định chính sách cấp tiền mua báo đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu đến đối tượng nguyên là Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương tại điểm d khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định (cùng nhóm đối tượng có cấp bậc hàm Thượng tá, Đại tá). Tương tự chính sách này, Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định đối với đối tượng là “*Sĩ quan cấp Đại tá, Thượng tá; sĩ quan trước khi nghỉ hưu giữ chức vụ hoặc đã giữ chức vụ chỉ huy Lữ đoàn, Trung đoàn và tương đương*” (điểm đ khoản 2 Điều 2) trở xuống nghỉ hưu không được hưởng chính sách này. Đồng thời, đại diện Thanh tra Chính phủ đề nghị đánh giá về tính hiệu quả của chính sách này



(có trường hợp cấp tiền nhưng có mua báo hay không?), tránh lãng phí. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh về cơ sở đề xuất đối với nhóm đối tượng này, đảm bảo tương quan trong thực hiện chính sách đối với lực lượng vũ trang và rà soát, làm rõ nội dung cấp tiền mua báo hoặc chỉnh lý cho phù hợp.

Bộ Công an giải trình như sau: Điểm a khoản 1 Điều 6 về chế độ báo chí quy định: *Sĩ quan nguyên là Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương nghỉ hưu quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này được cấp tiền mua báo CAND hằng ngày*; tức là chỉ có Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương nghỉ hưu được cấp tiền mua báo CAND hằng ngày (cán bộ nghỉ hưu có cấp bậc hàm Đại tá, Thượng tá nhưng không giữ chức vụ Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương không thuộc đối tượng được cấp tiền mua báo CAND hằng ngày). Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo để đảm bảo phù hợp với hệ thống chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND, đồng thời cơ bản tương quan với quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an, Trưởng phòng và tương đương có cấp bậc hàm cao nhất là Đại tá, hệ số phụ cấp chức vụ là 0,80 - bằng hệ số phụ cấp chức vụ của Phó Sư đoàn trưởng. Theo quy định tại Nghị định 343/2025/NĐ-CP sĩ quan đã giữ chức vụ chỉ huy Sư đoàn được cấp tiền mua báo Quân đội nhân dân hằng ngày).

Việc đề xuất cấp tiền mua báo tại dự thảo Nghị định được kế thừa nội dung tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP, đồng thời đây cũng là chính sách hỗ trợ để sĩ quan Công an nghỉ hưu nắm bắt thông tin thời sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trong nước và quốc tế từ các nguồn chính thống; đối tượng được cấp báo đều là sĩ quan Công an nghỉ hưu đã giữ các chức vụ cao trong CAND, nhiều người có công lao, đóng góp lớn đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc. Do đó, Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

4. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Điều 7 dự thảo Nghị định quy định về chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần, theo đó, mức đề xuất hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều này khác với quy định tương tự tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP. Ví dụ: dự thảo Nghị định quy định: “Công an cấp xã hoặc đơn vị cấp Phòng chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở” (điểm a khoản 2 Điều 7); đối tượng hỗ trợ này có thể chưa tương ứng với đối tượng hỗ trợ quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP áp dụng đối với “Cơ quan, đơn vị cấp Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh và tương đương được hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở” (điểm a khoản 2 Điều 7). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung trên, thuyết minh cụ thể về cơ sở đề xuất chính sách như trên, đảm bảo tính tương quan trong việc thực hiện chính sách.

Bộ Công an giải trình như sau: Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 10/2026/NĐ-CP ngày 10/9/2026), tổ chức bộ máy của Bộ Công an có 03 cấp,

gồm: Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh (trong đó đơn vị thuộc cơ quan Bộ và Công an cấp tỉnh là 2 cấp công an tương đương) và Công an cấp xã. Hiện nay, Bộ Công an đang giao cho đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Công an cấp tỉnh thực hiện tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu (gồm: người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động; Đại biểu quốc hội, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Giáo sư, Phó Giáo sư; cán bộ công an nghỉ hưu là lãnh đạo cấp phòng, cấp huyện và tương đương trở lên; cán bộ Công an nghỉ hưu có cấp bậc hàm Đại tá). Đồng thời, tùy tình hình cụ thể, Công an cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị cấp phòng hoặc Công an cấp xã thực hiện tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu (vẫn đảm bảo trang trọng, lịch sự, chu đáo). Bộ Công an đề nghị quy định mức hỗ trợ tổ chức lễ tang như dự thảo Nghị định để phù hợp với tổ chức bộ máy của Bộ Công an và việc phân cấp tổ chức lễ tang trong CAND (tổ chức bộ máy của Bộ Quốc phòng ngoài đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, còn có các cấp: Tổng cục, Quân khu, Sư đoàn... nên sẽ có nhiều cấp tham gia tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu).

5. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Điểm a khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định: “*Bộ Y tế hướng dẫn việc áp dụng Danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định hiện hành để làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này*”. Trong khi đó, điểm a khoản 3 Điều 10 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định “*Bộ Y tế có trách nhiệm: a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng ban hành Danh mục bệnh hiểm nghèo, làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này*”. Do đó, đề nghị chỉnh sửa lại trách nhiệm của Bộ Y tế cho thống nhất, phù hợp.

Bộ Công an giải trình như sau: Ngày 17/7/2026, Bộ Y tế có Công văn số 5334/BYT-TCCB (kèm theo) tham gia ý kiến và đề nghị Bộ Công an như sau: Đề nghị không quy định việc ban hành một danh mục bệnh hiểm nghèo mới, để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật cùng điều chỉnh một loại danh mục bệnh tật. Trên cơ sở đó, đề nghị điều chỉnh điểm a khoản 3 Điều 10 như sau: “*Bộ Y tế có trách nhiệm: a) Hướng dẫn việc áp dụng Danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định hiện hành để làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này*”. Như vậy, nội dung trên Bộ Công an đã tiếp thu đầy đủ ý kiến tham gia của Bộ Y tế. Do đó, Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

6. Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, quy định đầy đủ điều khoản chuyển tiếp (nếu có); tránh vướng mắc khi Nghị định được ban hành, ví dụ: Điều 5 dự thảo Nghị định quy định về chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo được hỗ trợ theo quý; trong trường hợp Nghị định này được Chính phủ ban hành và có hiệu lực nhưng không bắt đầu từ tháng đầu tiên của quý thì sĩ quan Công an có được hưởng chính sách này của cả quý hay không? (tương tự chính sách tại Điều 6 dự thảo Nghị định)... Ngoài

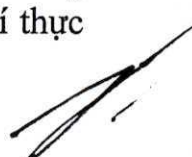
ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để bổ sung quy định về cơ chế “hậu kiểm”, tránh lạm dụng (nếu có) và bảo đảm chống lãng phí, tiêu cực theo yêu cầu, chỉ đạo tại Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV.

Bộ Công an giải trình như sau: Tại Điều 5 dự thảo Nghị định quy định về chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo: Đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu khi mắc bệnh hiểm nghèo, hằng quý được hỗ trợ bằng 02 lần mức lương cơ sở, tức là trường hợp được kết luận mắc bệnh hiểm nghèo tại thời điểm nào trong quý thì quý đó bắt đầu được hỗ trợ bằng 02 lần mức lương cơ sở (không phụ thuộc vào tháng đầu tiên của quý).

Chế độ, chính sách tại dự thảo Nghị định là những nội dung mới, chưa được quy định hoặc hướng dẫn tại văn bản quy phạm pháp luật khác nên cơ bản không có nội dung cần quy định chuyển tiếp tại Nghị định. Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Công an đã tiến hành soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định, đảm bảo các quy định rõ ràng, thuận lợi trong việc triển khai thực hiện.

7. Về ý kiến của Hội đồng thẩm định: Tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá dự kiến nguồn lực cần thiết bảo đảm khi chính sách được ban hành, trong đó đánh giá: “*Khi Nghị định được ban hành, triển khai thực hiện, dự kiến ngân sách nhà nước đảm bảo hằng năm khoảng 520 tỷ đồng*” (mục V.1). Tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, đại diện Bộ Tài chính không có ý kiến cụ thể về nội dung này. Tuy nhiên, tại Công văn số 6709/VPCP-KTTH ngày 10/7/2026 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng: “*Các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì xây dựng chính sách khi đề xuất các cơ chế làm tăng chi thường xuyên ngân sách nhà nước cần: (i) xác định rõ phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ; (ii) đánh giá đầy đủ tác động ngân sách trước mắt và trung hạn; (iii) bảo đảm nguyên tắc không trùng lặp chính sách; (iv) thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp khả năng cân đối ngân sách nhà nước; (v) ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ chiến lược, đầu tư phát triển và các mục tiêu phát triển dài hạn của đất nước*” (mục 2). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Tài chính rà soát, đảm bảo đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ.

Bộ Công an giải trình như sau: Kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách tại dự thảo Nghị định dự kiến 520 tỷ đồng đã được Bộ Công an tổng hợp trên cơ sở số liệu báo cáo của Công an đơn vị, địa phương đang quản lý, thực hiện chính sách đối với các đối tượng nghỉ hưu trong CAND (khoảng 120.000 trường hợp). Tại dự thảo xin ý kiến các bộ, ngành chức năng, Bộ Tài chính không có ý kiến về kinh phí 520 tỷ đồng, Bộ Tài chính có ý kiến đề nghị Bộ Công an và các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để chủ động cân đối trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Công an sẽ tiếp tục phối hợp Bộ Tài chính để chủ động cân đối nguồn kinh phí thực



hiện chế độ, chính sách khi Nghị định được ban hành đảm bảo đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và chỉ đạo của lãnh đạo Chính phủ.

IV. Kết luận: Bộ Công an đã nghiêm túc tiếp thu tối đa các ý kiến của Hội đồng thẩm định và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định. Trên cơ sở đó, hồ sơ dự thảo Nghị định đã đủ điều kiện trình Chính phủ theo quy định.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định. Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, cho ý kiến và thông qua dự thảo Nghị định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c Chính phủ);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu: VT, X01(P7).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang





BỘ CÔNG AN

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN, VIỆC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ NGHỈ DƯỠNG, CHĂM SÓC KHI MẮC BỆNH HIỂM NGHÈO, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, HỖ TRỢ TANG LỄ KHI TỪ TRẦN ĐỐI VỚI SĨ QUAN CÔNG AN NHÂN DÂN NGHỈ HƯU

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Bộ Công an đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, phân quyền, việc ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân (CAND) nghỉ hưu. Kết quả cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

1.1. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị định

- Căn cứ mục III và mục IV Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng: *Phát huy vai trò của cựu chiến binh, cựu công an nhân dân trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và truyền thống “Người công an cách mệnh”; Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng vũ trang; thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương Quân đội, Công an;*

- Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về chiến lược an ninh quốc gia: *Công tác bảo vệ An ninh quốc gia đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của nhà nước; là nhiệm vụ trọng yếu...lực lượng CAND giữ vai trò nòng cốt;*

- Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới: *Chính sách xã hội là chính sách chăm lo cho con người, lấy con người làm trung tâm, mục tiêu,*

nguồn lực để phát triển bền vững đất nước; là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị xã hội; tạo điều kiện để nhân dân được thụ hưởng thành quả, góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc;

- Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 10 Luật Tổ chức chính phủ: *Chính phủ thống nhất quản lý việc sử dụng ngân sách nhà nước và thực hiện chế độ tài chính theo quy định;*

- Căn cứ khoản 11 Điều 25 Luật Ngân sách nhà nước: *Chính phủ quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách thực hiện thống nhất trong cả nước;*

- Căn cứ điểm b khoản 11 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Chính phủ ban hành Nghị định để quy định: *Các biện pháp thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền, quản lý, điều hành của Chính phủ.*

1.2. Cơ sở thực tiễn

a) Theo quy định tại Điều 41 Luật CAND, sĩ quan, hạ sĩ quan CAND nghỉ hưu được hưởng các chế độ, chính sách, bao gồm: (1) Lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; (2) sử dụng trang phục CAND, công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu trong các ngày lễ, các cuộc họp và cuộc giao lưu truyền thống của CAND; (3) được chính quyền địa phương nơi cư trú tạo điều kiện ổn định cuộc sống; trường hợp chưa có nhà ở thì được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật; (4) được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, được khám bệnh, chữa bệnh theo cấp bậc hàm, chức vụ hoặc chức danh trước khi nghỉ hưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của CAND.

Ngoài các chính sách nêu trên, căn cứ tình hình thực tiễn và chủ trương của Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an về chăm lo chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, Bộ Công an đã ban hành một số chính sách đối với sĩ quan CAND hưu trí như: (1) *Chế độ nghỉ dưỡng*: Căn cứ vào chức vụ và cấp bậc hàm đối với sĩ quan khi nghỉ hưu, Bộ Công an mời cán bộ CAND nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tại các cơ sở nghỉ dưỡng do Bộ Công an quản lý. (2) Hiện nay, chưa có quy định về chế độ, chính sách chăm sóc đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu bị mắc bệnh hiểm nghèo; căn cứ Quyết định số 137/QĐ-HĐQL ngày 25/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Quy định sử dụng Quỹ nghĩa tình đồng đội trong CAND thì sĩ quan CAND nghỉ hưu bị ốm đau, bệnh tật được xem xét trợ cấp theo từng trường hợp cụ thể¹. (3) *Chế độ báo chí*: Hiện nay, chưa có quy định về chế độ cấp báo chí cho sĩ quan CAND nghỉ hưu. Trước đây, thực hiện Chỉ thị số 15/CT-BCA-X11 ngày 27/11/2014

¹Các mức trợ cấp: 2.000.000 đồng; 5.000.000 đồng; 10.000.000 đồng; 20.000.000 đồng; tối đa một năm được Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND trợ cấp 02 lần.

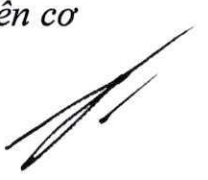
của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Công an các cấp đối với Câu lạc bộ Công an hưu trí, Bộ Công an đã phê duyệt cấp phát báo và các ấn phẩm chuyên đề báo CAND đối với Câu lạc bộ và Ban liên lạc Công an hưu trí trực thuộc Bộ Công an (hiện Câu lạc bộ Công an hưu trí đã kết thúc hoạt động sau khi Hội Cựu CAND Việt Nam được thành lập).

(4) *Chế độ gặp mặt, cung cấp thông tin*: Hiện chưa có quy định về chế độ gặp mặt, cung cấp thông tin đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Tuy nhiên, trong nhiều năm qua, Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an đã tổ chức gặp mặt cán bộ Công an cấp cao nghỉ hưu tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhân dịp Tết Nguyên đán hoặc nhân dịp các năm chẵn kỷ niệm Ngày truyền thống của lực lượng CAND và Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc để thăm hỏi, cung cấp thông tin về các hoạt động của lực lượng CAND; đối với Công an đơn vị, địa phương, tùy vào tình hình thực tế của đơn vị để tổ chức gặp mặt đảm bảo hiệu quả, phù hợp.

(5) *Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần*: Theo quy định tại Thông tư số 09/2026/TT-BCA ngày 21/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về tổ chức lễ tang trong CAND, khi sĩ quan CAND nghỉ hưu từ trần thì đại diện thân nhân được hưởng trợ cấp mai táng phí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và đơn vị đi viếng sĩ quan nghỉ hưu từ trần được hỗ trợ bằng 01 lần mức tiền lương cơ sở.

Như vậy, ngoài chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 41 Luật CAND, sĩ quan CAND khi nghỉ hưu còn được Bộ Công an quan tâm thực hiện các chính sách khác (*được mời đi nghỉ dưỡng tại các cơ sở nghỉ dưỡng thuộc Bộ Công an; khi ốm đau, bệnh tật được Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND xem xét trợ cấp khó khăn; được tổ chức gặp mặt nhân dịp Tết Nguyên đán hoặc ngày truyền thống CAND; khi từ trần đơn vị được hỗ trợ kinh phí đi viếng*). Các chế độ, chính sách trên được Bộ Công an và Công an đơn vị, địa phương triển khai nghiêm túc, chu đáo, hiệu quả, có tác động rất tích cực, tạo sức lan toả lớn, được các thế hệ CAND và dư luận xã hội đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ CAND hưu trí tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng CAND; đồng thời tạo tình cảm tốt đẹp, sự gắn kết giữa cán bộ, chiến sĩ Công an đang công tác với các thế hệ Công an đi trước, qua đó góp phần giáo dục, động viên, thu hút thế hệ trẻ có sức khoẻ, nhiệt huyết, trí tuệ, trình độ vào công tác, cống hiến, phục vụ trong lực lượng CAND, là nhân tố để xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tuy nhiên, chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu còn một số hạn chế, bất cập như: *Các chế độ này tuy đã được thực hiện nhưng chưa chặt chẽ, đầy đủ, đồng bộ, toàn diện; nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện chủ yếu từ Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND do cán bộ, chiến sĩ tự nguyện đóng góp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác nên gặp khó khăn trong triển khai thực hiện; các chế độ, chính sách do Bộ Công an ban hành trong phạm vi thẩm quyền nên chưa bảo đảm thống nhất thực hiện từ Trung ương đến cơ*



sở, cũng như chưa quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc phối hợp thực hiện, chính sách, chế độ đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu...

b) Ngày 28/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu. Theo đó, sĩ quan Quân đội khi nghỉ hưu được hưởng các chế độ, bao gồm: (1) *Chế độ an dưỡng*; (2) *chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo*; (3) *chế độ thông tin*; (4) *chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần*. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Bộ Quốc phòng thực hiện chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu, đảm bảo chặt chẽ, thống nhất, xuyên suốt.

Từ những lý do nêu trên, việc xây dựng Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu là có cơ sở, cần thiết và phù hợp.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Đánh giá tác động của thủ tục hành chính (TTHC) nhằm nghiên cứu, xem xét về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của TTHC, để cân nhắc, lựa chọn phương án, giải pháp tối ưu bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân trong việc thực hiện chế độ, chính sách tại Nghị định.

- Đánh giá phân cấp, phân quyền thực hiện quyền quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách trên cơ sở bảo đảm sự phù hợp giữa chức năng, nhiệm vụ với năng lực và điều kiện thực tế của từng cấp, nhằm tăng cường chất lượng, hiệu lực và hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước, phù hợp với điều kiện, trình độ quản lý và khả năng tiếp nhận phân cấp của cơ quan nhà nước được phân cấp; bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, thống nhất, thông suốt của nền hành chính quốc gia và trách nhiệm thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước phân cấp, cũng như trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước được phân cấp.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Về thủ tục hành chính

- Dự thảo Nghị định quy định 02 thủ tục hành chính là “Thủ tục giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo” (tại khoản 4 Điều 5) và “Thủ tục đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu” (tại Điều 8).

- Về sự cần thiết của quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo Nghị định

+ Bộ Công an đã tiến hành đánh giá tác động của TTHC tại dự thảo. Theo đó, đây là những lĩnh vực cần thiết phải có sự quản lý nhà nước, đảm bảo sự công khai minh bạch, bình đẳng. Việc quy định TTHC cũng đảm bảo quyền lợi cho sĩ quan CAND nghỉ hưu; đáp ứng bảo đảm quyền an sinh xã hội và từng bước nâng cao chất lượng chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Tại các TTHC đã nêu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức liên quan.

- Đánh giá tính hợp pháp của thủ tục hành chính

+ Việc quy định TTHC được xem là biện pháp hiệu quả nhất để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của mỗi địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

+ TTHC được ban hành theo đúng thẩm quyền theo quy định; không có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác.

- Đánh giá tính hợp lý của thủ tục hành chính

+ Tên của TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp, thể hiện rõ lĩnh vực điều chỉnh.

+ Trình tự thực hiện của TTHC được quy định rõ các bước; được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

+ Cách thức thực hiện rõ ràng, được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

+ Thành phần hồ sơ:

Đối với “thủ tục hành chính giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu” (*hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị giám định y khoa để hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng; Bản chính (bản giấy) hoặc bản sao điện tử Tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị bệnh hiểm nghèo của bệnh viện trong hoặc ngoài CAND; Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng*).

Đối với “Thủ tục đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu” (*hồ sơ bao gồm: Phiếu đăng ký sĩ quan Công an nghỉ hưu kèm theo bản sao quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng của Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân*).

Thành phần hồ sơ nêu trên được quy định cụ thể, đầy đủ, rõ ràng; quy định linh hoạt về việc nộp hồ sơ (bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử). Đồng thời, trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ (trừ đơn đề nghị giám định y khoa) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan CAND nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ theo quy định nêu trên, điều này cắt giảm tối đa 50% đến 70% thành phần hồ sơ theo quy định.

+ Thời hạn giải quyết rõ ràng, cụ thể: Đối với thủ tục hành chính giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu: 03 ngày làm việc đối với Công an cấp xã; 03 ngày làm việc đối với Công an cấp tỉnh; 30 ngày làm việc đối với Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền. Đối với thủ tục hành chính đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu: 02 ngày làm việc đối với Công an cấp xã.



- + Đối tượng, phạm vi thực hiện được quy định rõ là: Tổ chức/cá nhân;
- + Cơ quan giải quyết được quy định rõ ràng, cụ thể tại TTHC (Công an cấp tỉnh).
- + Ngôn ngữ trong các tài liệu khi thực hiện TTHC được quy định cụ thể.
- + Kết quả giải quyết TTHC được quy định rõ: Quyết định về việc hưởng chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo hoặc văn bản xác nhận đăng ký sĩ quan CAND nghỉ hưu.
- + Các quy định về TTHC đều được quy định cụ thể tại các điều, khoản, điểm của Nghị định
- + Về chi phí tuân thủ của TTHC: Bộ Công an đã tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tại Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM Phụ lục II kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

2. Việc phân cấp, phân quyền

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, đơn vị hành chính nhà nước được tổ chức thành 02 cấp, gồm: tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp tỉnh); xã, phường, đặc khu thuộc cấp tỉnh (cấp xã) và các Nghị định của Chính phủ về việc phân cấp, phân quyền thuộc các lĩnh vực. Dự thảo Nghị định đã thể hiện đầy đủ nội dung phân cấp, phân quyền (quy định giao một cơ quan giải quyết TTHC là Công an cấp tỉnh hoặc Công an cấp xã xem xét, quyết định đối với 02 TTHC nêu trên). Bên cạnh đó, quy trình và thẩm quyền giải quyết chế độ chính sách; cấp kinh phí giải quyết chế độ chính sách được xây dựng phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tại dự thảo Nghị định quy định các TTHC có thể được thực hiện bằng 01 trong 3 hình thức (nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử). Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ nêu trên. Điều này thể chế hoá chủ trương về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thực hiện cắt giảm tối đa thành phần hồ sơ giấy nhờ cơ chế liên thông, khai thác trực tiếp từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Việc quy định như trên tạo thuận lợi tối đa cho đối tượng, đảm bảo cải cách thủ tục hành chính, và có tính khả thi cao trong tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở kết quả đánh giá nêu trên, dự thảo Nghị định đảm bảo yêu cầu về kiểm soát thủ tục hành chính; phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; đồng thời tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và thúc đẩy chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu./.

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định quy định về chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân (CAND) nghỉ hưu

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 01: Giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN	
1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp phát triển kinh tế xã hội, ngân sách, quốc phòng an ninh?	a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc nội dung cụ thể của các biện pháp để thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên phạm vi toàn quốc hoặc các biện pháp để thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương hoặc các biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương hoặc các biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc các biện pháp để thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10, điểm c khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15): Giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu cần xác định đúng đối tượng thụ hưởng, quản lý chặt chẽ nhằm đảm bảo thực thi thống nhất, tránh trục lợi chính sách. b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: - Thống nhất quản lý thủ tục thực hiện giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu - Tạo điều kiện cho sĩ quan CAND nghỉ hưu tiếp cận chính sách thuận lợi, có hiệu quả
2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?	a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm: - Sĩ quan CAND nghỉ hưu mắc một trong các bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế được khám giám định bệnh hiểm nghèo và được Hội đồng GDYK cấp có thẩm quyền kết luận mắc bệnh hiểm nghèo - Sĩ quan Công an trước khi nghỉ hưu đã được cấp có thẩm quyền công nhận mắc bệnh hiểm nghèo. b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Đảm bảo sự công khai minh bạch, bình đẳng trong giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, đảm bảo vai trò quản lý nhà nước.

3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính?	a) Lý do quy định thủ tục hành chính: Đây là biện pháp đảm bảo hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, công khai, minh bạch, bình đẳng trong giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản: Điều 5
4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu rõ biện pháp:..... Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do:..... Nếu Không, nêu rõ lý do: Đây là biện pháp đảm bảo hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, công khai, minh bạch, bình đẳng trong giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Có phù hợp với Hiến pháp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Điều 67, 68 Hiến pháp năm 2013 quy định: <i>Nhà nước xây dựng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại...; nhà nước bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ phù hợp với tính chất hoạt động của CAND.</i>
2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác, điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là thành viên không?	- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:..... + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do văn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành:

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo
--	--

III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tên thủ tục hành chính

Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?

Có ☒ Không ☐

Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính đã được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp tại nội dung của dự thảo Nghị định

2. Trình tự thực hiện

a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?

Có ☒ Không ☐

Nêu rõ lý do:

- Bước 1: Sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định cho Công an cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử. Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ (trừ đơn đề nghị giám định y khoa) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ nêu trên. Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định, Công an cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, đề nghị Công an cấp tỉnh.

- Bước 2: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Công an cấp xã chuyển đến, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với danh mục bệnh hiểm nghèo do cấp có thẩm quyền ban hành; trường hợp đủ

	điều kiện thì cấp giấy giới thiệu đề nghị Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền kèm theo bản sao hồ sơ để khám giám định; trường hợp không đủ điều kiện thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản. - Bước 3: Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Công an cấp tỉnh chuyển đến, Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định bệnh hiểm nghèo theo quy định; kết luận, gửi biên bản giám định y khoa về Công an cấp tỉnh nơi đề nghị. - Bước 4: Căn cứ kết quả giám định của Hội đồng giám định y khoa, nếu kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản của Hội đồng giám định y khoa, Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quyết định về việc hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo (02 bản), trong đó 01 bản gửi đối tượng, 01 bản gửi Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú. Trường hợp kết luận không mắc bệnh hiểm nghèo thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản. Chi phí khám giám định y khoa cho Hội đồng giám định y khoa được bảo đảm từ ngân sách nhà nước do Công an cấp tỉnh thanh toán theo mức phí như mức phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa theo quy định của Bộ Tài chính.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ và nộp cho Công an cấp xã
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định:..... Lý do quy định:..... - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:

.....	
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cách thức thực hiện TTHC đã được quy định cụ thể tại Dự thảo Nghị định (Điều 5) và thực hiện theo chủ trương, chỉ đạo chung của Chính phủ, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Chỉ có Công an cấp tỉnh giải quyết TTHC tạo thuận lợi và tiết kiệm chi phí khi tổ chức thực hiện
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị giám định y khoa để hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin chung cá nhân để xác định điều kiện hưởng chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo. Đơn đề nghị là căn cứ để giải quyết TTHC. - Yêu cầu về hình thức: Bản chính Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực cao
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: Hồ sơ giải quyết gồm: Đơn đề nghị giám định y khoa để hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng; Bản chính (bản giấy) hoặc bản sao điện tử Tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị bệnh hiểm nghèo của bệnh viện trong hoặc ngoài CAND; Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng.
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 36 ngày kể từ khi Công an cấp tỉnh nhận đủ hồ sơ do Công an cấp xã

không?	chuyển đến Lý do quy định: Để đảm bảo thời gian kiểm tra, thẩm định, giám định và ban hành quyết định hưởng chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có Không ☒ Lý do quy định: chỉ có một cơ quan giải quyết TTHC
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Lý do quy định:..... - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Đối tượng là sĩ quan CAND nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo Lý do quy định: Chỉ đối tượng là sĩ quan CAND nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế mới được hưởng chế độ này - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:

	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Đối tượng đã quy định rõ trong dự thảo Nghị định
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 3000 người	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Công an cấp tỉnh
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Đã phân cấp thực hiện thủ tục hành chính cho Công an cấp tỉnh
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:

	
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☒ Nội dung quy định: Lý do quy định:.....
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng	
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Sĩ quan CAND nghỉ hưu bị mắc bệnh hiểm nghèo
	- Lý do quy định: Sĩ quan CAND nghỉ hưu bị mắc bệnh hiểm nghèo - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☒

	- Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☐ Không ☒ Lý do:
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an Điện thoại cố định:; Di động:; E-mail:	

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 01: Giải quyết chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)
Chuẩn bị hồ sơ									
Đơn của đối tượng hoặc thân nhân	Chuẩn bị	1.0	48,714	0	1,000	1	3,000	49,714	149,142,000
Nộp hồ sơ	Trực tiếp	1.0	48,714	0	0	1	1,000	48,714	48,714,000
	Bưu điện	1.0	48,714		8000	1	1,000	56,714	56,714,000
	Trực tuyến	1.0	48,714		0	1	1,000	48,714	48,714,000
Nộp phí, lệ phí, chi phí khác			48,714		0	1	3,000	0	0
Phí			48,714		0	1	3,000	0	0
Lệ phí			48,714		0	1	3,000	0	0
Chi phí khác			48,714		0	1	3,000	0	0
Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Không có		48,714			1	3000		0
Công việc khác (nếu có)	Không có		48,714			1	3000		0
Nhận kết quả	Trực tiếp	1.0	48,714			1	1,000	48,714	48,714,000
	Bưu điện	1.0	48,714		8000	1	1,000	56,714	56,714,000
	Trực tuyến	1.0	48,714			1	1,000	48,714	48,714,000
	Khác		48,714			1	0	0	0
TỔNG				0	9,000			357,998	457,426,000

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định quy định về chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân (CAND) nghỉ hưu

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 02: Đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN	
1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp phát triển kinh tế xã hội, ngân sách, quốc phòng an ninh?	a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc nội dung cụ thể của các biện pháp để thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên phạm vi toàn quốc hoặc các biện pháp để thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương hoặc các biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương hoặc các biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc các biện pháp để thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10, điểm c khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15): Đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu cần xác định đúng đối tượng, quản lý chặt chẽ nhằm đảm bảo thực thi thống nhất các chế độ, chính sách. b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: - Thống nhất thủ tục thủ tục đăng ký, quản lý sĩ quan CAND nghỉ hưu - Tạo điều kiện cho sĩ quan CAND nghỉ hưu tiếp cận chính sách thuận lợi, có hiệu quả
2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?	a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm: Sĩ quan CAND nghỉ hưu được đăng ký, quản lý để đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách; tránh trường hợp để sót đối tượng b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Đảm bảo sự thống nhất trong quản lý sĩ quan CAND các cấp, góp phần thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, đảm bảo vai trò quản lý nhà nước.
3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính?	a) Lý do quy định thủ tục hành chính: Đây là biện pháp đảm bảo hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trong việc đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?	b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản: Điều 8 Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu rõ biện pháp:..... Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do:..... Nếu Không, nêu rõ lý do: Đây là biện pháp đảm bảo hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trong việc đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Có phù hợp với Hiến pháp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Điều 67, 68 Hiến pháp năm 2013 quy định: <i>Nhà nước xây dựng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại...; nhà nước bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ phù hợp với tính chất hoạt động của CAND.</i>
2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác, điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là thành viên không?	- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:..... + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định

	như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo
III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính đã được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp tại nội dung của dự thảo Nghị định
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: 1. Đăng ký sổ quan nghỉ hưu: a) Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng, đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này nộp Phiếu đăng ký sổ quan Công an nghỉ hưu do Công an đơn vị, địa phương quản lý sổ quan trước khi nghỉ hưu kèm theo bản sao quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng của Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân cho Công an cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử để đăng ký lần đầu. Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Công an cấp xã hoàn thành việc đăng ký và thông báo để sổ quan Công an nghỉ hưu biết. b) Trường hợp sổ quan Công an nghỉ hưu thay đổi nơi thường trú, trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị về việc thay đổi nơi thường trú của đối tượng, Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú trước khi thay đổi có trách nhiệm gửi Giấy giới thiệu đến Công an cấp xã nơi thường trú mới của đối tượng qua dịch vụ bưu chính hoặc môi trường điện tử để quản lý, thực hiện chế độ.

	2. Quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu a) Công an cấp xã chủ trì phối hợp với Hội Cựu Công an nhân dân cùng cấp tổng hợp, quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn xã để thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này; trên cơ sở số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn đang quản lý, định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất, tổng hợp báo cáo danh sách quản lý, theo dõi biến động về Công an cấp tỉnh; b) Công an cấp tỉnh quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn tỉnh để đảm bảo kinh phí, chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này; định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo danh sách quản lý, theo dõi biến động về Bộ Công an (Cục Tổ chức cán bộ) theo quy định; c) Bộ Công an quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu trên địa bàn toàn quốc để theo dõi thực hiện các chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này;
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ và nộp cho Công an cấp xã
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định:..... Lý do quy định:..... - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:

	
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cách thức thực hiện TTHC đã được quy định cụ thể tại Dự thảo Nghị định (Điều 8) và thực hiện theo chủ trương, chỉ đạo chung của Chính phủ, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Chỉ có Công an cấp xã giải quyết TTHC tạo thuận lợi và tiết kiệm chi phí khi tổ chức thực hiện
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ: Phiếu đăng ký sĩ quan CAND nghỉ hưu	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin chung cá nhân để đăng ký nơi nghỉ hưu. Phiếu đăng ký là căn cứ để giải quyết TTHC. - Yêu cầu về hình thức: Bản chính Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực cao
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: Hồ sơ giải quyết gồm: Phiếu đăng ký sĩ quan CAND nghỉ hưu; Bản sao quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng của Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ	- Có ☒ Không ☐

ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 02 ngày kể từ khi Công an cấp xã nhận đủ hồ sơ theo quy định Lý do quy định: Để đảm bảo thời gian kiểm tra, thẩm định để đăng ký sĩ quan CAND nghỉ hưu
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có Không ☒ Lý do quy định: chỉ có một cơ quan giải quyết TTHC
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Lý do quy định:..... - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Đối tượng là sĩ quan CAND nghỉ hưu Lý do quy định: Chỉ đối tượng là sĩ quan CAND nghỉ hưu thì được đăng ký, quản lý - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒

	Nêu rõ lý do: Đối tượng đã quy định rõ trong dự thảo Nghị định
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 3500 người	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Công an cấp xã
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Đã phân cấp thực hiện thủ tục hành chính cho Công an cấp xã
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:

b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☒ Nội dung quy định: Lý do quy định:.....
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng	
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Sĩ quan CAND nghỉ hưu
	- Lý do quy định: Sĩ quan CAND nghỉ hưu - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☒

	- Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☐ Không ☒ Lý do:
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an Điện thoại cố định:; Di động:; E-mail:	

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 02: Đăng ký, quản lý đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)
Chuẩn bị hồ sơ									
Đơn của đối tượng hoặc thân nhân	Chuẩn bị	1.0	48,714	0	1,000	1	3,500	49,714	173,999,000
Nộp hồ sơ	Trực tiếp	1.0	48,714	0	0	1	1,500	48,714	73,071,000
	Bưu điện	1.0	48,714		8000	1	1,000	56,714	56,714,000
	Trực tuyến	1.0	48,714		0	1	1,000	48,714	48,714,000
Nộp phí, lệ phí, chi phí khác			48,714		0	1	3,000	0	0
Phí			48,714		0	1	3,000	0	0
Lệ phí			48,714		0	1	3,000	0	0
Chi phí khác			48,714		0	1	3,000	0	0
Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Không có		48,714			1	3500		0
Công việc khác (nếu có)	Không có		48,714			1	3500		0
Nhận kết quả	Trực tiếp	1.0	48,714			1	1,500	48,714	73,071,000
	Bưu điện	1.0	48,714		8000	1	1,000	56,714	56,714,000
	Trực tuyến	1.0	48,714			1	1,000	48,714	48,714,000
	Khác		48,714			1	0	0	0
TỔNG				0	9,000			357,998	530,997,000



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN BÁO CÁO THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ NGHỈ DƯỠNG,
CHĂM SÓC KHI MẮC BỆNH HIỂM NGHÈO, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, HỖ TRỢ TANG LỄ
KHI TỪ TRẦN ĐỐI VỚI SĨ QUAN CẢNH NGHỈ HƯU**

NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	THUYẾT MINH
Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; Căn cứ Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 21/2023/QH15, Luật số 30/2023/QH15, Luật số 52/2024/QH15 và Luật số 86/2025/QH15; Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an; Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu.	Phân căn cứ xây dựng Nghị định
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị định này quy định chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu (gọi tắt là sĩ quan Công an nghỉ hưu), gồm: Chế độ nghỉ dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin và chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần.	Quy định về phạm vi điều chỉnh của Nghị định tương tự phạm vi điều chỉnh về một số chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP

Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Sĩ quan Công an đã nghỉ hưu bao gồm: a) Sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Tướng; sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Tổng cục trở lên và cán bộ hoạt động cách mạng trước Tháng 8 năm 1945; b) Sĩ quan nguyên là Cục trưởng và tương đương; nguyên là Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh; c) Sĩ quan nguyên là Phó Cục trưởng và tương đương; nguyên là Phó Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh; d) Sĩ quan có cấp bậc hàm Thượng tá, Đại tá; sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Phòng, lãnh đạo Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tương đương; đ) Sĩ quan có cấp bậc hàm Thiếu tá, Trung tá; nguyên là chỉ huy cấp Đội và tương đương; nguyên chỉ huy Công an xã, phường, thị trấn, đặc khu; e) Sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Ủy. 2. Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Công an đơn vị, địa phương) và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu.	Quy định về đối tượng áp dụng đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Các chế độ, chính sách trong CAND từ trước đến nay cơ bản đều thực hiện căn cứ trên chức vụ, chức danh, cấp bậc hàm của cán bộ, chiến sĩ (bao gồm cả đang công tác và đã nghỉ hưu); cấp bậc hàm luôn gắn với chức vụ, chức danh của sĩ quan. Tuy nhiên, quy định về cấp bậc hàm cao nhất đối với sĩ quan chức vụ, chức danh trong CAND qua các thời kỳ có khác nhau. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi và thuận lợi trong việc thực hiện, Bộ Công an đề xuất quy định đối tượng áp dụng của Nghị định theo hướng căn cứ vào cấp bậc hàm và chức vụ, chức danh để phù hợp với thực tiễn của lực lượng CAND và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.
Điều 3. Đối tượng không áp dụng 1. Sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc đối tượng quy định tại Quyết định số 205/2004/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán bộ cao cấp. 2. Sĩ quan Công an nghỉ hưu đang bị tạm giam; đã và đang chấp hành án phạt tù; bị cách tất cả các chức vụ trong Đảng; khai trừ ra khỏi Đảng; xóa tất cả tư cách chức vụ đã đảm nhiệm hoặc bị tước danh hiệu Công an nhân dân. 3. Sĩ quan Công an trước khi nghỉ hưu vi phạm kỷ luật, pháp luật dẫn đến bị	Quy định về đối tượng không áp dụng, bao gồm: sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc đối tượng tại Quyết định số 205/2004/QĐ-TTg; sĩ quan Công an nghỉ hưu bị xử lý kỷ luật, vi phạm pháp luật (<i>quy định này tương tự đối với đối tượng không áp dụng tại Nghị định số 343/NĐ-CP/2025</i>)

cách tất cả các chức vụ trong Đảng; khai trừ ra khỏi Đảng; xóa tất cả tư cách chức vụ đã đảm nhiệm; tước danh hiệu Công an nhân dân hoặc phạt tù.

4. Sĩ quan Công an nghỉ hưu định cư ở nước ngoài (bao gồm cả các trường hợp đang hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này sau đó đi định cư ở nước ngoài).

Điều 4. Chế độ nghỉ dưỡng

1. Tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng

a) Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan giữ chức vụ lãnh đạo cấp cục và tương đương đang công tác;

b) Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan có cùng cấp bậc hàm Đại tá, Thượng tá đang công tác;

c) Đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan có cùng cấp bậc hàm Trung tá, Thiếu tá đang công tác;

d) Đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Nghị định này, mỗi năm một lần được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan có cấp bậc hàm cấp Úy đang công tác;

đ) Tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này được chi trả trong quý I hằng năm.

Trường hợp bắt đầu thực hiện chế độ hưu trí (nhận lương hưu hằng tháng) từ tháng 01 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm thực hiện chế độ hưu trí; trường hợp thực hiện chế độ hưu trí từ tháng 02 đến tháng 12 hằng năm thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng từ năm sau liền kề của năm nghỉ hưu; trường

Quy định về chế độ nghỉ dưỡng đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu, bao gồm: Tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng và phiếu mời nghỉ dưỡng, đảm bảo tương quan đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP. Đồng thời, Bộ Công an đề xuất giao Bộ Công an hướng dẫn về việc mời nghỉ dưỡng đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu, đảm bảo phù hợp với khả năng đáp ứng, phục vụ của hệ thống nhà nghỉ dưỡng của trong CAND hiện nay.

hợp trong năm đã được hưởng tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng đối với sĩ quan đang công tác thì khi thực hiện chế độ hưu trí không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của năm đó. Trường hợp đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần thì không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của năm sau liền kề. Trường hợp vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý trong quý I hằng năm, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì từ năm vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý trở đi không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng; trường hợp vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý từ quý II hằng năm trở đi thì từ năm sau liền kề không được hưởng hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng.

e) Hằng năm, Công an xã, phường, đặc khu (gọi chung là Công an cấp xã) căn cứ số lượng sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn, rà soát, lập danh sách báo cáo Công an cấp tỉnh để làm cơ sở lập dự toán, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ quy định tại điểm a, b, c, d khoản này và tổ chức chi trả cho sĩ quan Công an nghỉ hưu; tổng hợp báo cáo danh sách và số tiền chi trả về Công an cấp tỉnh để thanh, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Phiếu mời nghỉ dưỡng

a) Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định này, hằng năm được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và không quá 02 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

b) Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 03 năm hai lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và không quá 02 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

c) Đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 02 năm một lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và 01 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

d) Đối tượng quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 03 năm một lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và 01 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

đ) Đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Nghị định này, 04 năm một lần được cấp phiếu mời gia đình (gồm cá nhân sĩ quan Công an nghỉ hưu và 01 người thân) đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân;

3. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này khi đi nghỉ dưỡng tại các nhà nghỉ dưỡng trong Công an nhân dân được đảm bảo phòng nghỉ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng kết hợp tham quan theo quy định của Bộ Công an; nộp tiền ăn cho nhà nghỉ dưỡng. Trường hợp cá nhân tự túc, bảo đảm phương tiện đi nghỉ dưỡng thì được thanh toán tiền tàu xe theo giá cước ô tô vận tải hành khách công cộng thông thường cho quãng đường thực đi. Trường hợp Công an đơn vị, địa phương tự bảo đảm hoặc thuê phương tiện (ô tô) để đưa, đón sĩ quan Công an nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tập trung tại các nhà nghỉ dưỡng theo từng đợt thì được hỗ trợ kinh phí mua xăng, dầu cho quãng đường thực đi.

4. Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể về phiếu mời nghỉ dưỡng.

Điều 5. Chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo

1. Sĩ quan Công an nghỉ hưu nếu mắc một trong các bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được khám giám định bệnh hiểm nghèo, nếu được Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì được hưởng các chế độ, chính sách sau đây:

a) Hàng quý được hỗ trợ bằng 02 lần mức lương cơ sở. Thời điểm tính từ quý được Hội đồng giám định y khoa kết luận mắc bệnh hiểm nghèo;

b) Khi điều trị nội trú ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài Công an nhân dân, được đảm bảo tiền ăn bệnh lý chênh lệch so với tiền ăn cơ bản hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong Công an nhân dân. Trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Công an nhân dân do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chi trả; trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Quy định về chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu tương tự như đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu khi mắc bệnh hiểm nghèo quy định tại Điều 5 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP. Đồng thời, để phù hợp với mô hình tổ chức của CAND hiện nay, Bộ Công an đề nghị quy trình thực hiện chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu sẽ do Công an cấp xã, Công an cấp tỉnh thực hiện đối với đối tượng thường trú trên địa bàn.

ngoài Công an nhân dân do Công an cấp tỉnh nơi sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú thanh toán trực tiếp theo số ngày điều trị thực tế được xác nhận tại giấy ra viện;

c) Trường hợp đang hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm a và b khoản này đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì không được hưởng chính sách quy định tại khoản này từ quý sau liền kề của quý đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý.

2. Trường hợp sĩ quan Công an trước khi nghỉ hưu đã được cấp có thẩm quyền công nhận mắc bệnh hiểm nghèo thì khi thực hiện chế độ hưu trí được hỗ trợ hằng quý và chính sách theo quy định tại khoản 1 Điều này. Thời điểm hỗ trợ tính từ quý bắt đầu thực hiện chế độ hưu trí và mức hưởng bằng mức hỗ trợ của cả quý.

3. Trường hợp sĩ quan Công an nghỉ hưu đã được Hội đồng giám định y khoa, kết luận mắc bệnh hiểm nghèo nhưng chưa được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo mà từ trần thì đại diện thân nhân được hỗ trợ một lần bằng 02 lần mức lương cơ sở.

4. Hồ sơ giải quyết

Đơn đề nghị giám định y khoa để hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng;

Bản chính (bản giấy) hoặc bản sao điện tử Tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị bệnh hiểm nghèo của bệnh viện trong hoặc ngoài Công an nhân dân;

Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng.

5. Trình tự giải quyết

Sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều này cho Công an cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử. Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ (trừ đơn đề nghị giám định y

khoa) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ nêu trên.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định, Công an cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, đề nghị Công an cấp tỉnh.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Công an cấp xã chuyển đến, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với danh mục bệnh hiểm nghèo do cấp có thẩm quyền ban hành; trường hợp đủ điều kiện thì cấp giấy giới thiệu đề nghị Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền kèm theo bản sao hồ sơ để khám giám định; trường hợp không đủ điều kiện thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản.

Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Công an cấp tỉnh chuyển đến, Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định bệnh hiểm nghèo theo quy định; kết luận, gửi biên bản giám định y khoa về Công an cấp tỉnh nơi đề nghị.

Căn cứ kết quả giám định của Hội đồng giám định y khoa, nếu kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản của Hội đồng giám định y khoa, Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quyết định về việc hưởng chế độ hỗ trợ hàng quý đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo (02 bản), trong đó 01 bản gửi đối tượng, 01 bản gửi Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú. Trường hợp kết luận không mắc bệnh hiểm nghèo thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản. Chi phí khám giám định y khoa cho Hội đồng giám định y khoa được bảo đảm từ ngân sách nhà nước do Công an cấp tỉnh thanh toán theo mức phí như mức phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa theo quy định của Bộ Tài chính.

Sau khi có quyết định của Giám đốc Công an cấp tỉnh về việc hưởng chế độ hỗ trợ hàng quý đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo, Công an cấp xã tiếp nhận, quản lý và thực hiện hỗ trợ theo quy định. Khi sĩ quan Công an nghỉ hưu

đang hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý từ trần, Công an cấp xã có trách nhiệm báo cáo Công an cấp tỉnh để quyết định thôi hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý.

Điều 6. Chế độ thông tin

1. Sĩ quan Công an nghỉ hưu nếu mắc một trong các bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được khám giám định bệnh hiểm nghèo, nếu được Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì được hưởng các chế độ, chính sách sau đây:

a) Hằng quý được hỗ trợ bằng 02 lần mức lương cơ sở. Thời điểm tính từ quý được Hội đồng giám định y khoa kết luận mắc bệnh hiểm nghèo;

b) Khi điều trị nội trú ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài Công an nhân dân, được đảm bảo tiền ăn bệnh lý chênh lệch so với tiền ăn cơ bản hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong Công an nhân dân. Trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Công an nhân dân do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chi trả; trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài Công an nhân dân do Công an cấp tỉnh nơi sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú thanh toán trực tiếp theo số ngày điều trị thực tế được xác nhận tại giấy ra viện;

c) Trường hợp đang hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm a và b khoản này đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì không được hưởng chính sách quy định tại khoản này từ quý sau liền kề của quý đi định cư ở nước ngoài hoặc từ trần hoặc vi phạm kỷ luật, pháp luật bị xử lý.

2. Trường hợp sĩ quan Công an trước khi nghỉ hưu đã được cấp có thẩm quyền công nhận mắc bệnh hiểm nghèo thì khi thực hiện chế độ hưu trí được hỗ trợ hằng quý và chính sách theo quy định tại khoản 1 Điều này. Thời điểm hỗ trợ tính từ quý bắt đầu thực hiện chế độ hưu trí và mức hưởng bằng mức hỗ trợ của cả quý.

Quy định về chế độ thông tin, bao gồm: Chế độ báo chí và chế độ gặp mặt, tặng quà đối với từng đối tượng theo chức vụ, cấp bậc hàm đảm bảo phù hợp với hệ thống chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND, mô hình tổ chức của Bộ Công an hiện nay; đồng thời, đảm bảo tương quan về chế độ chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu tại Điều 6 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương nghỉ hưu được cấp tiền mua báo CAND hằng ngày (cán bộ nghỉ hưu có cấp bậc hàm Đại tá, Thượng tá nhưng không giữ chức vụ Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương không thuộc đối tượng được cấp tiền mua báo CAND hằng ngày) là phù hợp với hệ thống chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND, đồng thời cơ bản tương quan với quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an, Trưởng phòng và tương đương có cấp bậc hàm cao nhất là Đại tá, hệ số phụ cấp chức vụ là 0,80 - bằng hệ số phụ

3. Trường hợp sĩ quan Công an nghỉ hưu đã được Hội đồng giám định y khoa, kết luận mắc bệnh hiểm nghèo nhưng chưa được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo mà từ trần, thì đại diện thân nhân được hỗ trợ một lần bằng 02 lần mức lương cơ sở.

4. Hồ sơ giải quyết

Đơn đề nghị giám định y khoa để hưởng chế độ hỗ trợ mắc bệnh hiểm nghèo của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng;

Bản chính (bản giấy) hoặc bản sao điện tử Tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị bệnh hiểm nghèo của bệnh viện trong hoặc ngoài Công an nhân dân;

Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng.

5. Trình tự giải quyết

Sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều này cho Công an cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử. Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ (trừ đơn đề nghị giám định y khoa) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ nêu trên.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định, Công an cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, đề nghị Công an cấp tỉnh.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Công an cấp xã chuyển đến, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với danh mục bệnh hiểm nghèo do cấp có thẩm quyền ban hành; trường hợp đủ điều kiện thì cấp giấy giới thiệu đề nghị Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền kèm theo bản sao hồ sơ để khám giám định; trường hợp không đủ điều kiện thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản.

cấp chức vụ của Phó Sư đoàn trưởng. Theo quy định tại Nghị định 343/2025/NĐ-CP sĩ quan đã giữ chức vụ chỉ huy Sư đoàn được cấp tiền mua bảo Quân đội nhân dân hằng ngày).

Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Công an cấp tỉnh chuyển đến, Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định bệnh hiểm nghèo theo quy định; kết luận, gửi biên bản giám định y khoa về Công an cấp tỉnh nơi đề nghị.

Căn cứ kết quả giám định của Hội đồng giám định y khoa, nếu kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản của Hội đồng giám định y khoa, Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quyết định về việc hưởng chế độ hỗ trợ hàng quý đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo (02 bản), trong đó 01 bản gửi đối tượng, 01 bản gửi Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú. Trường hợp kết luận không mắc bệnh hiểm nghèo thì trả lời Công an cấp xã nơi đề nghị và đối tượng bằng văn bản. Chi phí khám giám định y khoa cho Hội đồng giám định y khoa được bảo đảm từ ngân sách nhà nước do Công an cấp tỉnh thanh toán theo mức phí như mức phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa theo quy định của Bộ Tài chính.

Sau khi có quyết định của Giám đốc Công an cấp tỉnh về việc hưởng chế độ hỗ trợ hàng quý đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo, Công an cấp xã tiếp nhận, quản lý và thực hiện hỗ trợ theo quy định. Khi sĩ quan Công an nghỉ hưu đang hưởng chế độ hỗ trợ hàng quý từ trần, Công an cấp xã có trách nhiệm báo cáo Công an cấp tỉnh để quyết định thôi hưởng chế độ hỗ trợ hàng quý.

Điều 7. Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần

1. Chế độ hỗ trợ tổ chức lễ tang, xây mộ đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu từ trần thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang cấp Nhà nước, lễ tang cấp cao thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hỗ trợ kinh phí đối với Công an đơn vị, địa phương chủ trì tổ chức lễ tang hoặc tham gia Ban Tổ chức lễ tang theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an đối với

Quy định về chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu, đảm bảo phù hợp với tổ chức bộ máy và phân cấp trong tổ chức tang lễ đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu hiện nay của Bộ Công an (tổ chức bộ máy của Bộ Công an có 03 cấp, gồm: Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh (trong đó

sĩ quan Công an nghỉ hưu khi từ trần (không thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang theo quy định tại khoản 1 Điều này), như sau:

a) Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 10 lần mức lương cơ sở; Công an cấp xã hoặc đơn vị cấp Phòng chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở. Kinh phí được hỗ trợ sử dụng để mua đồ thờ, trang trí khánh tiết, vòng hoa, lễ viếng và chi phục vụ lễ tang;

b) Đối với cơ quan được phân công tham gia Ban Tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 01 lần mức lương cơ sở; kinh phí này để mua vòng hoa, lễ viếng và đồ lễ;

c) Hằng năm, cơ quan chủ trì lễ tang hoặc được phân công tham gia Ban Tổ chức lễ tang được thanh, quyết toán theo thực chi nhưng không vượt quá mức hỗ trợ quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

đơn vị thuộc cơ quan Bộ và Công an cấp tỉnh là 2 cấp công an tương đương) và Công an cấp xã. Hiện nay, Bộ Công an đang giao cho đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Công an cấp tỉnh thực hiện tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu (gồm: người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động; Đại biểu quốc hội, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Giáo sư, Phó Giáo sư; cán bộ công an nghỉ hưu là lãnh đạo cấp phòng, cấp huyện và tương đương trở lên; cán bộ Công an nghỉ hưu có cấp bậc hàm Đại tá). Đồng thời, tùy tình hình cụ thể, Công an cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị cấp phòng hoặc Công an cấp xã thực hiện tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu (vẫn đảm bảo trang trọng, lịch sự, chu đáo).

Điều 8. Đăng ký, quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu

1. Đăng ký sĩ quan Công an nghỉ hưu

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng, đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này nộp Phiếu đăng ký sĩ quan Công an nghỉ hưu do Công an đơn vị, địa phương quản lý sĩ

Quy định về đăng ký, quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu, phù hợp với tổ chức bộ máy của Bộ Công an và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

quan trước khi nghỉ hưu cấp kèm theo bản sao quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng của Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân cho Công an cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử để đăng ký lần đầu.

Trường hợp sĩ quan Công an nghỉ hưu thay đổi nơi thường trú, trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị về việc thay đổi nơi thường trú của đối tượng, Công an cấp xã nơi đối tượng thường trú trước khi thay đổi có trách nhiệm gửi Giấy giới thiệu đến Công an cấp xã nơi thường trú mới của đối tượng qua dịch vụ bưu chính hoặc môi trường điện tử để quản lý, thực hiện chế độ.

2. Quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu

a) Công an cấp xã chủ trì phối hợp với Hội Cựu Công an nhân dân cùng cấp tổng hợp, quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn xã để thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này; trên cơ sở số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn đang quản lý, định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất, tổng hợp báo cáo danh sách quản lý, theo dõi biến động về Công an cấp tỉnh;

b) Công an cấp tỉnh quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn tỉnh để đảm bảo kinh phí, chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này; định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo danh sách quản lý, theo dõi biến động về Bộ Công an (Cục Tổ chức cán bộ) theo quy định;

c) Bộ Công an quản lý số lượng, danh sách sĩ quan Công an nghỉ hưu trên địa bàn toàn quốc để theo dõi thực hiện các chế độ, chính sách theo phạm vi quy định tại Nghị định này;

d) Nội dung tổng hợp, báo cáo danh sách quản lý, theo dõi sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu từ cấp xã đến Bộ Công an quy định tại khoản này được thực hiện định kỳ hàng năm và hàng quý.

Điều 9. Nguồn kinh phí 1. Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Điều 4, Điều 5; chế độ báo chí quy định tại khoản 1 Điều 6; chế độ cung cấp thông tin, thông báo tình hình quy định tại khoản 2 Điều 6 (đối với đối tượng do Bộ Công an gặp mặt) và chế độ hỗ trợ tang lễ quy định tại Điều 7 Nghị định này do ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương) đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành. 2. Kinh phí tổ chức gặp mặt, cung cấp thông tin, thông báo tình hình đối với các đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp tỉnh gặp mặt quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp, nguồn lực ngân sách địa phương và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.	Quy định về nguồn kinh phí chi trả chế độ, chính sách. Trong đó quy định kinh phí từ ngân sách nhà nước và ngân sách địa phương đảm bảo chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này tương tự nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP.
Điều 10. Tổ chức thực hiện 1. Bộ Công an có trách nhiệm a) Quy định về biểu mẫu, hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này và xây dựng cơ sở dữ liệu về sĩ quan Công an nghỉ hưu để quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đảm bảo thống nhất; b) Chỉ đạo Công an cấp tỉnh, Công an cấp xã phối hợp Hội Cựu Công an nhân dân cùng cấp quản lý, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này; c) Hằng năm lập dự toán kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do ngân sách nhà nước đảm bảo được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này; d) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. 2. Bộ Tài chính có trách nhiệm	Quy định về tổ chức thực hiện, trong đó quy định trách nhiệm của Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Hội Cựu CAND Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã

Hằng năm, căn cứ vào dự toán do Bộ Công an lập, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Bộ Y tế có trách nhiệm

a) Hướng dẫn việc áp dụng Danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định hiện hành để làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này;

b) Phối hợp giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

4. Hội Cựu Công an nhân dân Việt Nam có trách nhiệm

Chỉ đạo Hội Cựu Công an nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phối hợp với Công an cấp tỉnh, cấp xã quản lý, theo dõi đề xuất thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu quy định tại Nghị định này là hội viên của Hội.

5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm

a) Chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn;

b) Hằng năm, chỉ đạo lập dự toán kinh phí bảo đảm tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bảo đảm kinh phí;

c) Chỉ đạo Công an cấp tỉnh, hằng năm tham mưu, đề xuất tổ chức việc gặp mặt, thông tin tình hình theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí theo quy định;

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình theo quy định tại Nghị định này đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp xã; phối hợp thực hiện chế độ, chính sách có liên quan đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm a) Chỉ đạo Công an cấp xã tiếp nhận, đăng ký quản lý sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn; báo cáo theo quy định; b) Chỉ đạo Công an cấp xã, hằng năm tham mưu, đề xuất tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này đối với đối tượng thuộc phạm vi gặp mặt của Ủy ban nhân dân cấp xã. Hằng năm lập dự toán ngân sách bảo đảm tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình cho sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn theo phạm vi được giao để triển khai thực hiện, báo cáo về Sở Tài chính; c) Chỉ đạo cơ quan chức năng thuộc thẩm quyền thực hiện và phối hợp thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú trên địa bàn theo phạm vi quy định tại Nghị định này.	
Điều 11. Hiệu lực thi hành 1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026. 2. Sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc nhiều đối tượng hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này thì được hưởng theo mức cao nhất. 3. Hạ sĩ quan Công an, công nhân công an nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan cấp Ủy nghỉ hưu. 4. Cán bộ Công an chưa được phong cấp bậc hàm, do nghỉ hưu trước thời điểm ban hành Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 16 tháng 7 năm 1962 hoặc Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 02 tháng 11 năm 1987 thì căn cứ vào chức vụ hoặc tiền lương để thực hiện các chế độ, chính sách như đối với sĩ quan có chức vụ hoặc lương cấp bậc hàm tương ứng theo quy định tại Nghị định này.	Đối tượng nghỉ hưu trong lực lượng CAND, ngoài sĩ quan Công an còn có các đối tượng: (1) <i>Hạ sĩ quan Công an</i> (Là đối tượng được hưởng lương và thuộc biên chế của lực lượng CAND, được phong, thăng cấp bậc hàm Hạ sĩ, Trung sĩ, Thượng sĩ); (2) <i>Công nhân công an</i> (Là đối tượng thuộc biên chế lực lượng CAND, nhưng không được phong cấp bậc hàm do tính chất công việc. Theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật CAND, công nhân công an được áp dụng chế độ, chính sách như đối với công nhân quốc phòng).

5. Mức lương cơ sở quy định tại Nghị định này khi bị bãi bỏ thì thực hiện theo quy định của Chính phủ.

6. Các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì nội dung dẫn chiếu được thực hiện theo các văn bản mới.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

(3) Cán bộ công an nghỉ hưu chưa được phong cấp bậc hàm (*nghỉ hưu trước thời điểm ban hành Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 16/7/1962 hoặc Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 02/11/1987*).

Do vậy, để đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng trong CAND nghỉ hưu, đồng thời để đảm bảo tương quan chính sách với đối tượng là quân nhân chuyên nghiệp; công nhân quốc phòng; viên chức quốc phòng; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ được quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (*khi nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan có cùng cấp bậc quân hàm hoặc mức lương hoặc mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo*); dự thảo Nghị định quy định: (i) Hạ sĩ quan công an, công nhân công an nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan cấp Ủy nghỉ hưu; (ii) Cán bộ Công an nghỉ hưu chưa được phong cấp bậc hàm, do nghỉ hưu trước thời điểm

ban hành Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 16/7/1962 hoặc Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 02/11/1987 thì căn cứ vào chức vụ hoặc tiền lương để thực hiện các chế độ, chính sách như đối với sĩ quan có chức vụ hoặc lương cấp bậc hàm tương ứng theo quy định tại Nghị định này.

Quy định: Sĩ quan Công an nghỉ hưu thuộc nhiều đối tượng hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này thì được hưởng theo mức cao nhất, để bao quát, toàn diện, thuận lợi trong tổ chức thực hiện khi một đối tượng thuộc nhiều trường hợp hưởng chế độ, chính sách khác nhau.

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
về dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

STT	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA BỘ CÔNG AN
I. Ý kiến một số bộ, ngành		
1.	Bộ Nội vụ: Đề nghị rà soát thành phần hồ sơ đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nghiên cứu, đánh giá tác động và trao đổi với cơ quan có liên quan để quy định phù hợp với thực tiễn, tương quan đối với chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần của sĩ quan quân đội nghỉ hưu, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.	Bộ Công an tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn (bổ sung các báo cáo, gồm: Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính; việc phân cấp, phân quyền, việc ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo Nghị định; Báo cáo thuyết minh dự thảo Nghị định)
2.	Bộ Tư pháp: - Đề nghị cơ quan soạn thảo cần thuyết minh cụ thể về việc đề xuất các chính sách tại dự thảo Nghị định đảm bảo tương quan với chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP và hoàn thiện bản thuyết minh với nội dung dự thảo Nghị định, bảo đảm hợp lý, khả thi. - Khoản 2 Điều 11 dự thảo quy định: “ <i>Chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này được thực hiện từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành</i> ” là không cần thiết vì khi Nghị định này có hiệu lực thi	- Bộ Công an tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định. Tại bản Báo cáo thuyết minh, Bộ Công an đã giải trình rất rõ các nội dung quy định tại dự thảo Nghị định, đảm bảo tương quan với chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP - Bộ Công an tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng lược bỏ nội dung quy định này.

hành thi chế độ, chính sách tại Nghị định được áp dụng.

- Khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định quy định: “*Hạ sĩ quan Công an, công nhân công an nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan cấp Ủy nghị hưu*”, dự thảo Tờ trình không làm rõ quy định đối tượng “hạ sĩ quan công an, công nhân công an” hưởng chính sách tương tự mà không phải là đối tượng áp dụng trực tiếp tại dự thảo Nghị định. Nội dung này đề nghị cần được rà soát, làm rõ hoặc chỉnh lý cho phù hợp.

- Đối tượng: *Hạ sĩ quan Công an* (Là đối tượng được hưởng lương và thuộc biên chế của lực lượng CAND, được phong, thăng cấp bậc hàm Hạ sĩ, Trung sĩ, Thượng sĩ); *Công nhân công an* (Là đối tượng thuộc biên chế lực lượng CAND, nhưng không được phong cấp bậc hàm do tính chất công việc. Theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật CAND, *công nhân công an được áp dụng chế độ, chính sách như đối với công nhân quốc phòng*). Các đối tượng này cũng có quá trình công tác, cống hiến tương tự như các đồng chí sĩ quan Công an nghỉ hưu khác. Do đó, Bộ Công an đề xuất các trường hợp này được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách như đối với sĩ quan cấp Ủy nghị hưu **tương tự** Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng tuy không thuộc đối tượng áp dụng tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP nhưng được hưởng chế độ, chính sách quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (*Quân nhân chuyên nghiệp; công chức; công nhân quốc phòng; viên chức quốc phòng; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ nếu không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định này thì khi nghỉ hưu được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách như đối với sĩ quan có cùng cấp bậc quân hàm hoặc mức lương hoặc mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo chỉ huy quy định tại Nghị định này*). Bộ Công an đề xuất không quy định đối tượng Hạ sĩ quan, công nhân công an tại khoản 1 Điều 2 (về đối tượng áp dụng) mà quy định tại Điều 11 (Hiệu lực thi hành) đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định và nội dung tên gọi của dự thảo Nghị định đã được Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà **đồng ý**.

- Về điều khoản chuyển tiếp cần được rà soát, quy định đầy đủ (nếu có) tránh vướng mắc khi Nghị định được ban hành, vì khi Nghị định được ban hành và có hiệu lực thì việc thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng đang hưởng chính sách theo quy định hiện hành (chế độ nghỉ dưỡng; chế độ trợ cấp ốm đau; chế độ báo chí...) thực hiện như thế nào?	- Hiện nay, để thực hiện chính sách đối với sĩ quan Công an hưu trí, Ban Thường vụ Đảng uỷ Công Trung ương đã thống nhất chủ trương hằng năm mời một số sĩ quan Công an hưu trí đi nghỉ dưỡng tại các nhà nghỉ dưỡng trong CAND; Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND (là Quỹ xã hội - từ thiện hoạt động không vì lợi nhuận, nhằm mục đích hỗ trợ các hoạt động tình nghĩa và các hoạt động không vì mục đích lợi nhuận khác trong lực lượng CAND; Quỹ tự tạo kinh phí hoạt động trên cơ sở vận động sự đóng góp của cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng CAND, các đơn vị sự nghiệp công lập trong CAND và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài lực lượng CAND để hỗ trợ các hoạt động phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn thương tích, đền ơn đáp nghĩa, xoá đói giảm nghèo, trợ cấp khó khăn đột xuất cho cán bộ, chiến sĩ và thân nhân ...) thực hiện trợ cấp khó khăn đột xuất đối với cán bộ Công an hưu trí khi bị ốm đau, bệnh tật; Bộ Công an quy định phân cấp tổ chức viếng, kinh phí tổ chức viếng cán bộ Công an hưu trí từ trần. Do vậy, khi Chính phủ ban hành Nghị định, Bộ Công an, Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND sẽ xem xét, nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo không chồng chéo về chính sách. Đồng thời, chế độ, chính sách tại dự thảo Nghị định là những nội dung mới, chưa được quy định hoặc hướng dẫn tại văn bản quy phạm pháp luật khác nên cơ bản không có nội dung cần quy định chuyển tiếp tại Nghị định. Tuy nhiên, Bộ Công an sẽ tiến hành soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định, đảm bảo các quy định rõ ràng, thuận lợi trong việc triển khai thực hiện.
3. Bộ Tài chính: - Về cơ sở pháp lý: Qua rà soát, Luật CAND không quy định một số chính sách như dự thảo Nghị định (chế độ nghỉ dưỡng; chế độ báo chí; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo...), đề nghị Bộ	- Về cơ sở chính trị, pháp lý đã được Bộ Công an báo cáo cụ thể và được lãnh đạo Chính phủ đồng ý chủ trương giao Bộ Công an chủ trì phối hợp với các bộ, ngành chức năng xây dựng Nghị định

Công an làm rõ, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành. - Về hồ sơ dự thảo Nghị định: + Đề nghị Bộ Công an rà soát nội dung Nghị định số 343/2025/NĐ-CP để đảm bảo tương quan đối với các nội dung chi, định mức chi giữa sĩ quan Công an nghỉ hưu và sĩ quan Quân đội nghỉ hưu. + Đề nghị nghiên cứu bỏ căn cứ pháp lý là “<i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i>”, vì dự thảo Nghị định căn cứ theo Luật CAND để quy định. - Về nội dung chính sách: + Đối với chính sách, chế độ đã có, đề nghị làm rõ phần chi từ ngân sách, phần chi từ Quỹ nghĩa tình đồng đội CAND; việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, tác động ngân sách nhà nước và nguồn xử lý. + Đối với chính sách mới, đề nghị làm rõ cơ sở đề xuất, đánh giá tác động ngân sách; tránh tạo bất cập so với lực lượng, ngành nghề khác.	(thông báo tại Công văn số 3602/VPCP-KGVX ngày 23/4/2026 của Văn phòng Chính phủ). Ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Công an tiếp thu và rà soát, bổ sung đầy đủ các cơ sở chính trị và cơ sở pháp lý tại Tờ trình Chính phủ để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. + Bộ Công an tiếp thu, rà soát toàn thể chế độ, chính sách tại dự thảo Nghị định, đảm bảo tương quan chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP + Bộ Công an tiếp thu, chỉnh lý bỏ nội dung (<i>căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i>) tại phần căn cứ ban hành Nghị định. + Quỹ nghĩa tình đồng đội CAND là quỹ ngoài ngân sách được hình thành trên cơ sở tự nguyện đóng góp của cán bộ, chiến sĩ CAND. Do vậy, sau khi Chính phủ ban hành Nghị định, Bộ Công an sẽ chỉ đạo Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND nghiên cứu, điều chỉnh quy chế quản lý và sử dụng Quỹ cho phù hợp, nhất là trong việc trợ cấp khó khăn đột xuất đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu bị bệnh hiểm nghèo. + Bộ Công an tiếp thu, hoàn thiện dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách và hoàn thiện nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ.
---	--

- Về trách nhiệm của Bộ Tài chính, đề nghị chỉnh sửa khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định như sau: “<i>Hàng năm, căn cứ vào dự toán do Bộ Công an lập, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước</i>”. - Về nguồn kinh phí, trường hợp Nghị định được Chính phủ ban hành trong năm 2026, đề nghị Bộ Công an và các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để chủ động cân đối trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.	- Bộ Công an tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định như sau: “<i>Hàng năm, căn cứ vào dự toán do Bộ Công an lập, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước</i>”. - Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định, Bộ Công an sẽ chỉ đạo Công an đơn vị, địa phương phối hợp với UBND các cấp triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.
4. Bộ Quốc phòng: - Đề nghị nghiên cứu, rà soát điều chỉnh các nhóm đối tượng để xây dựng chế độ, chính sách bảo đảm tương quan về chế độ giữa cấp bậc quân hàm, chức vụ có tính chất tương đồng với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP. - Tại khoản 1 Điều 4 quy định “<i>Sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Cục, lãnh đạo Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh mỗi năm một lần được hưởng chế độ bồi dưỡng, nghỉ dưỡng, mức hưởng tiền bồi dưỡng, nghỉ dưỡng như mức tiền bồi dưỡng, nghỉ dưỡng của sĩ quan cấp Tướng đang công tác</i>” là cao hơn	- Các nhóm đối tượng để xây dựng chế độ, chính sách theo dự thảo Nghị định được Bộ Công an xây dựng trên cơ sở quy định về tổ chức, bộ máy, công tác quản lý cán bộ, phân cấp trong thực hiện chính sách cán bộ của Bộ Công an hiện nay và cơ bản đã đảm bảo tương quan với chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP. Do vậy, Bộ Công đề nghị giữ nguyên như dự thảo. - Bộ Công an tiếp thu và điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định, như sau: <i>Sĩ quan nguyên là lãnh đạo cấp Cục, lãnh đạo Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh mỗi năm một lần được hưởng chế độ bồi dưỡng, nghỉ dưỡng, mức hưởng tiền bồi dưỡng, nghỉ dưỡng như mức tiền bồi dưỡng, nghỉ dưỡng của sĩ quan</i>

mức tiền an dưỡng của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, đề nghị xem xét nội dung này tại dự thảo Nghị định.

- Tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định quy định “*sĩ quan nguyên là Trưởng phòng, Trưởng Công an cấp huyện và tương đương nghỉ hưu được cấp tiền mua báo CAND hằng ngày*”. Quy định như trên là chưa phù hợp và tương đồng về chế độ báo chí đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (sĩ quan cấp Đại tá nâng lương lần 1; sĩ quan trước khi nghỉ hưu giữ chức vụ Sư đoàn).

- Tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị định quy định “*Công an cấp tỉnh chủ trì lễ tang được hỗ trợ 10 lần mức lương cơ sở; Công an cấp xã hoặc đơn vị cấp Phòng chủ trì lễ tang được hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở*”. Quy định như trên là chưa phù hợp và cân đối chung với mức hỗ trợ tang lễ đối với Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (05 lần mức lương cơ sở, đơn vị còn lại 03 lần mức lương cơ sở)

giữ vụ lãnh đạo cấp cục và tương đương đang công tác”

- Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo để đảm bảo phù hợp với hệ thống chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND, đồng thời cơ bản tương quan với quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an, Trưởng phòng và tương đương có cấp bậc hàm cao nhất là Đại tá, hệ số phụ cấp chức vụ là 0,80 - **bằng hệ số phụ cấp chức vụ của Phó Sư đoàn trưởng**. Theo quy định tại Nghị định 343/2025/NĐ-CP thì sĩ quan đã giữ chức vụ chỉ huy Sư đoàn được cấp tiền mua báo Quân đội nhân dân hằng ngày).

- Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 10/2026/NĐ-CP ngày 10/9/2026) thì tổ chức bộ máy của Bộ Công an có 03 cấp, gồm: Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh (trong đó đơn vị thuộc cơ quan Bộ và Công an cấp tỉnh là 2 cấp công an tương đương) và Công an cấp xã. Hiện nay, Bộ Công an đang giao cho đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Công an cấp tỉnh thực hiện tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu (gồm: người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động; Đại biểu quốc hội, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Giáo sư, Phó Giáo sư; cán bộ công an nghỉ hưu là lãnh đạo cấp phòng, cấp huyện và tương đương trở lên; cán bộ Công an nghỉ hưu

		<i>có cấp bậc hàm Đại tá</i>). Đồng thời, tùy tình hình cụ thể, Công an cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị cấp phòng hoặc Công an cấp xã thực hiện tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu (vẫn đảm bảo trang trọng, lịch sự, chu đáo). Bộ Công an đề nghị quy định mức hỗ trợ tổ chức lễ tang như dự thảo Nghị định để phù hợp với tổ chức bộ máy của Bộ Công an và việc phân cấp tổ chức lễ tang trong CAND.
5.	Bộ Khoa học và Công nghệ - Đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ cơ sở pháp lý về việc đề xuất chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. - Tại điểm 3 Mục V dự thảo Tờ trình, đề nghị điều chỉnh cụm từ “<i>ứng dụng khoa học công nghệ</i>” thành “<i>Ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</i>”. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung phân tích, đánh giá tại điểm này.	- Ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ tương tự Ý kiến của Bộ Tài chính nêu trên. Bộ Công an đã tiếp thu và rà soát, bổ sung đầy đủ các cơ sở chính trị và cơ sở pháp lý tại Tờ trình Chính phủ để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. - Bộ Công an tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 4 Mục IV dự thảo Tờ trình Chính phủ: <i>Về đơn giản hóa thủ tục hành chính và ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được các giấy tờ trong thành phần hồ sơ (trừ đơn đề nghị giám định y khoa) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì sĩ quan Công an nghỉ hưu hoặc thân nhân không phải nộp các giấy tờ nêu trên. Việc quy định như trên tạo thuận lợi tối đa cho đối tượng, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong giải quyết chính sách và có tính khả thi cao trong tổ chức thực hiện.</i>

	- Về dự thảo Nghị định: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các chế độ, chính sách quy định tại dự thảo này để đảm bảo tương qua với các ngành, lĩnh vực khác hiện nay.	- Ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ tương tự ý kiến của Bộ Tài chính nêu trên. Bộ Công an sẽ tiếp tục rà soát, chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu tại dự thảo Nghị định này, đảm bảo tương quan chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu được quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP.
6.	Bộ Y tế: Đề nghị không quy định việc ban hành một danh mục bệnh hiểm nghèo mới, để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật cùng điều chỉnh một loại danh mục bệnh tật. Trên cơ sở đó, đề nghị điều chỉnh điểm a khoản 3 Điều 10 như sau: “<i>Bộ Y tế có trách nhiệm:</i> a) <i>Hướng dẫn việc áp dụng Danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định hiện hành để làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này</i>”.	Bộ Công an tiếp thu, chỉnh lý tại điểm a khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định, như sau: “<i>Bộ Y tế có trách nhiệm: a) Hướng dẫn việc áp dụng Danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định hiện hành để làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định này</i>”.
7.	Bộ Ngoại giao: Thống nhất với dự thảo	
8.	Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam: - Về tên gọi, đề nghị nghiên cứu thay đổi cụm từ “<i>chế độ nghỉ dưỡng</i>” thành “<i>chế độ an dưỡng</i>” tương tự tại nghị định số 343/2025/NĐ-CP. - Đề nghị rà soát các chế độ, chính sách đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Nghị định số 343/2025/NĐ-CP.	- Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do chế độ nghỉ dưỡng đã được thực hiện đồng bộ, thống nhất nhiều năm nay đối với sĩ quan, hạ sĩ quan CAND. - Ý kiến của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tương tự Ý kiến của Bộ Tài chính nêu trên. Bộ Công an sẽ tiếp tục rà soát, chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu tại dự thảo Nghị định này, đảm bảo tương quan chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu được quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP.

II. Ý kiến một số Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

1.	Tại khoản 4 Điều 5 (Chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo), đề nghị nghiên cứu bổ sung như sau: ... <i>sau khi có quyết định của Giám đốc Công an cấp tỉnh về việc hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý đối với sĩ quan CAND mắc bệnh hiểm nghèo, Công an cấp xã tiếp nhận, quản lý và thực hiện hỗ trợ theo quy định. Khi sĩ quan Công an nghỉ hưu đang hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý từ trần, Công an cấp xã có trách nhiệm báo cáo Công an cấp tỉnh để quyết định thôi hưởng chế độ hỗ trợ hằng quý (Phú Thọ).</i>	Bộ Công an tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo
2.	Tại khoản 2 Điều 6 (Chế độ thông tin), đề nghị bổ sung 1 điểm quy định: Việc tổ chức gặp mặt, thông tin tình hình do đơn vị tổ chức quyết định theo định kỳ 05 năm hoặc nhân dịp các năm chẵn kỷ niệm Ngày truyền thống của CAND Việt Nam và Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc đảm bảo trang trọng, ý nghĩa (Lào Cai)	Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo để đảm bảo tương quan với chế độ cung cấp thông tin, thông báo tình hình đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu được quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP (<i>hằng năm, nhân dịp kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Ngày hội quốc phòng toàn dân hoặc dịp tết Nguyên đán, lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan đơn vị, địa phương theo phân cấp tổ chức gặp mặt, tặng quà, cung cấp thông tin, thông báo tình hình ...</i>).
3.	Điều 9. Nguồn kinh phí - Khoản 2 Điều 9, đề nghị bổ sung như sau: <i>Kinh phí tổ chức gặp mặt, cung cấp thông tin, thông báo tình hình đối với các đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp tỉnh gặp mặt quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp, nguồn lực ngân sách địa phương và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác (Phú Thọ, Lào Cai).</i>	- Bộ Công an tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị định.

- Để đảm bảo thống nhất thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu trên phạm vi cả nước, đề nghị nghiên cứu theo hướng ngân sách nhà nước bố trí thực hiện các chế độ, chính sách quy định tại Nghị định, vì một số tỉnh hiện nay đang được nhận hỗ trợ từ ngân sách từ Trung ương hằng năm, khó khăn trong việc bố trí ngân sách địa phương (<i>Sơn La, Gia Lai, Quảng Ngãi</i>)	- Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo để đảm bảo tương quan với chế độ đối với sĩ quan Quân đội nhân dân nghỉ hưu được quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP; đồng thời, tiếp thu chỉnh lý khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị định theo ý kiến tham gia của UBND tỉnh Phú Thọ, UBND tỉnh Lào Cai (<i>nêu trên</i>).
---	--



Số: 1927/BC-BCA-X01

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị Chính phủ
ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi
mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần
đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu**

I. Bối cảnh xây dựng chính sách

1. Theo quy định tại Điều 41 Luật Công an nhân dân (CAND); sĩ quan CAND nghỉ hưu được hưởng các chế độ, chính sách, bao gồm: (1) Lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; (2) sử dụng trang phục CAND, công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu trong các ngày lễ, các cuộc họp và cuộc giao lưu truyền thống của CAND; (3) được chính quyền địa phương nơi cư trú tạo điều kiện ổn định cuộc sống; trường hợp chưa có nhà ở thì được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật; (4) được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, được khám bệnh, chữa bệnh theo cấp bậc hàm, chức vụ hoặc chức danh trước khi nghỉ hưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của CAND. Trên cơ sở đó, Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn Luật CAND và Bộ Công an đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện trong CAND, đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho sĩ quan, hạ sĩ quan CAND khi nghỉ hưu. Ngoài các chính sách nêu trên, căn cứ tình hình thực tiễn và chủ trương của Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an về chăm lo chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, Bộ Công an đã ban hành một số chính sách đối với sĩ quan CAND hưu trí như: (1) *Chế độ nghỉ dưỡng*: Căn cứ vào chức vụ và cấp bậc hàm đối với sĩ quan khi nghỉ hưu, Bộ Công an mời cán bộ CAND nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tại các cơ sở nghỉ dưỡng do Bộ Công an quản lý. (2) Hiện nay, chưa có quy định về chế độ, chính sách chăm sóc đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu bị mắc bệnh hiểm nghèo; căn cứ Quyết định số 137/QĐ-HĐQL ngày 25/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Quy định sử dụng Quỹ nghĩa tình đồng đội trong CAND thì sĩ quan CAND nghỉ hưu bị ốm đau, bệnh tật được xem xét trợ cấp theo từng trường hợp cụ thể¹. (3) *Chế độ báo chí*: Hiện nay, chưa có quy định về chế độ cấp báo chí cho sĩ quan CAND nghỉ hưu. Trước đây, thực hiện Chỉ thị số 15/CT-BCA-X11 ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Công an các cấp đối với Câu lạc bộ Công an hưu trí, Bộ Công an đã phê duyệt cấp phát báo và các ấn phẩm chuyên đề báo CAND đối với Câu lạc bộ và Ban liên lạc Công an hưu trí thuộc Bộ, sau khi Hội Cựu CAND Việt Nam được thành lập các Câu lạc bộ Công an hưu trí

¹ Các mức trợ cấp: 2.000.000 đồng; 5.000.000 đồng; 10.000.000 đồng; 20.000.000 đồng; tối đa một năm được Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND trợ cấp 02 lần.

đã kết thúc hoạt động. (4) *Chế độ gặp mặt, cung cấp thông tin*: Hiện chưa có quy định về chế độ gặp mặt, cung cấp thông tin đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Tuy nhiên, trong nhiều năm qua, Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an đã tổ chức gặp mặt cán bộ Công an cấp cao nghỉ hưu tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhân dịp Tết Nguyên đán hoặc nhân dịp các năm chẵn kỷ niệm Ngày truyền thống của lực lượng CAND và Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc để thăm hỏi, cung cấp thông tin về các hoạt động của lực lượng CAND; đối với Công an đơn vị, địa phương, tùy vào tình hình thực tế của đơn vị để tổ chức gặp mặt đảm bảo hiệu quả, phù hợp. (5) *Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần*: Theo Thông tư số 09/2026/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an về tổ chức lễ tang trong CAND (trước đây là Thông tư số 62/2019/TT-BCA ngày 25/11/2019), khi sĩ quan CAND nghỉ hưu từ trần thì đại diện thân nhân được hưởng trợ cấp mai táng phí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và đơn vị đi viếng sĩ quan nghỉ hưu từ trần được hỗ trợ bằng 01 lần mức tiền lương cơ sở; các chính sách trên có ý nghĩa, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và lực lượng CAND đối với đội ngũ sĩ quan Công an hưu trí.

2. Ngày 28/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu. Theo đó, sĩ quan Quân đội khi nghỉ hưu được hưởng các chế độ, bao gồm: (1) *Chế độ an dưỡng*; (2) *chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo*; (3) *Chế độ thông tin*; (4) *chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần* (ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện các chế độ, chính sách trên).

Do đó, để đảm bảo tương quan chế độ, chính sách giữa sĩ quan Quân đội nghỉ hưu và sĩ quan CAND nghỉ hưu, góp phần thực hiện tốt hơn chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu; căn cứ quy định Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an đề xuất và được Thủ tướng Chính phủ cho phép Bộ Công an chủ trì phối hợp với các bộ, ngành chức năng nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu (Thông báo tại Công văn số 3602/VPCP-KGVX ngày 23/4/2026 của Văn phòng Chính phủ).

II. Xác định vấn đề chiến lược

1. Sự lạc hậu của chính sách cũ

Ngoài chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 41 Luật CAND, sĩ quan CAND khi nghỉ hưu còn được Bộ Công an quan tâm thực hiện các chính sách khác (*được mời đi nghỉ dưỡng tại các cơ sở nghỉ dưỡng thuộc Bộ Công an; khi ốm đau, bệnh tật được Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND xem xét trợ cấp khó khăn; được tổ chức gặp mặt nhân dịp Tết Nguyên đán hoặc ngày truyền thống CAND; khi từ trần đơn vị được hỗ trợ kinh phí đi viếng*). Các chế độ, chính sách trên được Bộ Công an và Công an đơn vị, địa phương triển

khai nghiêm túc, chu đáo, hiệu quả, có tác động rất tích cực, tạo sức lan toả lớn, được các thế hệ CAND và dư luận xã hội đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ CAND huy trí tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng CAND; đồng thời tạo tình cảm tốt đẹp, sự gắn kết giữa cán bộ, chiến sĩ Công an đang công tác với các thế hệ Công an đi trước, qua đó góp phần giáo dục, động viên, thu hút thế hệ trẻ có sức khoẻ, nhiệt huyết, trí tuệ, trình độ vào công tác, cống hiến, phục vụ trong lực lượng CAND, là nhân tố để xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên, chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu còn một số hạn chế, bất cập như: *Các chế độ này tuy đã được thực hiện nhưng chưa chặt chẽ, đầy đủ, đồng bộ, toàn diện; nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện chủ yếu từ Quỹ Nghĩa tình đồng đội CAND do cán bộ, chiến sĩ tự nguyện đóng góp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác nên gặp khó khăn trong triển khai thực hiện; các chế độ, chính sách do Bộ Công an ban hành trong phạm vi thẩm quyền nên chưa bảo đảm thống nhất thực hiện từ Trung ương đến cơ sở, cũng như chưa quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc phối hợp thực hiện, chính sách, chế độ đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu...*

2. Tính tương quan về chính sách đối với sĩ quan Quân đội nhân dân nghỉ hưu và Sĩ quan CAND nghỉ hưu

Ngày 28/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu. Theo đó, sĩ quan Quân đội khi nghỉ hưu được hưởng các chế độ, bao gồm: (1) *Chế độ an điều dưỡng* (sĩ quan Quân đội nghỉ hưu thì được hưởng mức tiền an điều dưỡng; đồng thời, được mời đi nghỉ tại các Đoàn an điều dưỡng của Quân đội); (2) *chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo* (sĩ quan Quân đội nghỉ hưu mắc một trong các bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo, được hỗ trợ hàng quý bằng 02 lần mức lương cơ sở; khi điều trị nội trú được đảm bảo tiền ăn bệnh lý chênh lệch so với tiền ăn cơ bản bộ binh theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ); (3) *Chế độ thông tin* (được cấp tiền mua báo Quân đội nhân dân; hàng năm, nhân dịp kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Ngày hội Quốc phòng toàn dân hoặc dịp Tết Nguyên đán; sĩ quan Quân đội nghỉ hưu được tổ chức gặp mặt, tặng quà); (4) *chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần* (cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang hoặc tham gia Ban Tổ chức lễ tang đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu được hỗ trợ kinh phí theo các mức: 10 lần, 08 lần, 05 lần, 03 lần hoặc 01 lần mức lương cơ sở); (6) *về kinh phí thực hiện*² (Ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương chi trả: chế độ an điều dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ báo chí; chế độ hỗ trợ tang lễ; ngân sách địa

² Điều 9 Nghị định số 343/2025/NĐ-CP.

phương chi trả: tổ chức gặp mặt, cung cấp thông tin do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã tổ chức gặp mặt). Trong khi đó sĩ quan CAND chưa được quy định để triển khai thực hiện

3. Tình hình đội ngũ sĩ CAND nghỉ hưu hiện nay

Với đội ngũ không ngừng phát triển, lớn mạnh, hiện đội ngũ sĩ quan CAND gồm trên 120.000 đồng chí; trong đó có nhiều sĩ quan cấp nguyên, nguyên lãnh đạo Bộ Công an, lãnh đạo các cấp trong CAND, tích cực tham gia Hội cựu CAND các cấp, đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng CAND, nhất là tại cơ sở.

III. Các mục tiêu chính sách

1. Mục tiêu tổng thể

Việc Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu, nhằm đáp ứng các mục tiêu sau:

- Thẻ chế hóa được quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước chăm lo, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong đó có CAND và chăm lo, xây dựng, phát huy vai trò của cựu CAND: (1) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030: Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, *CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; (2) Nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ Đại hội XIV: Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, *CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước); (3) Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV: (i) *Phát huy vai trò của cựu chiến binh, cựu CAND trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và truyền thống “Người công an cách mệnh.* (ii) *Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng vũ trang; thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương Quân đội, Công an;*

- Xây dựng chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu góp phần chăm lo chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND hưu trí ngày càng tốt hơn; đảm bảo tương quan với chính sách đối với sĩ quan Quân đội nhân dân nghỉ hưu; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước; đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện, phù hợp với ngân sách Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Quy định cụ thể các chế độ: nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu phù hợp với từng nhóm đối tượng phù hợp với cấp bậc hàm, chức vụ trước khi nghỉ hưu.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện đảm bảo tính khả thi và đơn giản hoá thủ tục hành chính. Quy định cụ thể nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện.

IV. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

1. Các chính sách

1.1. Nội dung các chính sách

1.1.1. Chính sách nghỉ dưỡng

a) *Tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng*: căn cứ vào chức vụ, cấp bậc hàm khi nghỉ hưu, mỗi năm một lần sĩ quan CAND nghỉ hưu được hỗ trợ tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng, mức hưởng như mức tiền bồi dưỡng nghỉ dưỡng của sĩ quan CAND có chức vụ, cấp bậc hàm tương ứng đang công tác;

b) *Phiếu mời nghỉ dưỡng*: căn cứ vào chức vụ, cấp bậc hàm khi nghỉ hưu, được cấp phiếu mời gia đình đi nghỉ tại các nhà nghỉ dưỡng trong CAND (hàng năm, 03 năm 02 lần; 02 năm một lần hoặc 03 năm 01 lần). Khi đi nghỉ dưỡng tại các nhà nghỉ dưỡng trong CAND được đảm bảo phòng nghỉ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng kết hợp tham quan theo quy định của Bộ Công an; nộp tiền ăn cho nhà nghỉ dưỡng. Trường hợp cá nhân tự túc, bảo đảm phương tiện đi nghỉ dưỡng thì được thanh toán tiền tàu xe theo giá cước ô tô vận tải hành khách công cộng thông thường cho quãng đường thực đi. Trường hợp Công an đơn vị, địa phương tự bảo đảm hoặc thuê phương tiện (ô tô) để đưa, đón sĩ quan Công an nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tập trung tại các nhà nghỉ dưỡng theo từng đợt thì được hỗ trợ kinh phí mua xăng, dầu cho quãng đường thực đi.

1.1.2. Chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo

Sĩ quan Công an nghỉ hưu nếu mắc một trong các bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được khám giám định bệnh hiểm nghèo, nếu được Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền kết luận mắc bệnh hiểm nghèo thì được hưởng các chế độ, chính sách sau đây: (1) Hàng quý được hỗ trợ bằng 02 lần mức lương cơ sở. Thời điểm tính từ quý được Hội đồng giám định y khoa kết luận mắc bệnh hiểm nghèo; (2) Khi điều trị nội trú ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài CAND, được đảm bảo tiền ăn bệnh lý chênh lệch so với tiền ăn cơ bản hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong CAND. Trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong CAND do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chi trả; trường hợp điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài CAND do Công an cấp tỉnh nơi sĩ quan Công an nghỉ hưu thường trú thanh toán trực tiếp theo số ngày điều trị thực tế được xác nhận tại giấy ra viện.

1.1.3. Chế độ thông tin

a) *Chế độ báo chí*: Căn cứ chức vụ hoặc cấp bậc hàm khi nghỉ hưu, sĩ quan Công an hưu trí được cấp tiền mua báo CAND, gồm: Báo CAND (hàng ngày), chuyên đề An ninh thế giới, chuyên đề Văn nghệ công an. Mức tiền mua các ấn phẩm được tính theo giá ấn phẩm quy định tại thời điểm quý I hàng năm; tiền mua các ấn phẩm báo chí nêu trên được cấp theo quý.

b) *Chế độ cung cấp thông tin, thông báo tình hình*: Căn cứ chức vụ hoặc cấp bậc hàm khi nghỉ hưu, hàng năm, nhân dịp kỷ niệm Ngày truyền thống CAND Việt Nam, Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc dịp tết Nguyên đán, sĩ quan Công an nghỉ hưu được Bộ Công an, hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xác tổ chức thực hiện gặp mặt, tặng quà, cung cấp thông tin, thông báo tình hình. Mức quà gặp mặt, thông tin tình hình đối với các đối tượng quy định do các đơn vị, địa phương quyết định, phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của từng đơn vị, địa phương.

1.1.4. Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần

a) Chế độ hỗ trợ tổ chức lễ tang, xây mộ đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu từ trần thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang cấp Nhà nước, lễ tang cấp cao thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

a) Hỗ trợ kinh phí đối với Công an đơn vị, địa phương chủ trì tổ chức lễ tang hoặc tham gia Ban Tổ chức lễ tang theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu khi từ trần (không thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang cấp cao), như sau: (1) Đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 10 lần mức lương cơ sở; Công an cấp xã hoặc đơn vị cấp Phòng chủ trì tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở. Kinh phí được hỗ trợ sử dụng để mua đồ thờ, trang trí khánh tiết, vòng hoa, lễ viếng và chi phục vụ lễ tang; (2) đối với cơ quan được phân công tham gia Ban Tổ chức lễ tang được hỗ trợ bằng 01 lần mức lương cơ sở; kinh phí này để mua vòng hoa, lễ viếng và đồ lễ.

1.2. Phương án A: Giữ nguyên hiện trạng

1.3. Phương án B: Ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu.

1.4. Đánh giá tác động của từng phương án

1.4.1. Phương án A: Giữ nguyên hiện trạng

a) Tác động về kinh tế

- Tác động tích cực (lợi ích)

+ Đối với Nhà nước: Không làm phát sinh kinh phí chi trả chế độ chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu từ ngân sách Nhà nước. Không phát sinh chi phí nghiên cứu ban hành Nghị định.

+ Đối với sĩ quan đang công tác trong lực lượng CAND và đội ngũ sĩ quan Công an hưu trí: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

- Tác động tiêu cực: Không đảm bảo tương quan chính sách giữa sĩ quan Công an với sĩ quan Quân đội khi nghỉ hưu; chưa có chính sách chăm lo đối với đội ngũ sĩ quan CAND hưu trí đã có nhiều đóng góp, cống hiến, hi sinh cho sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc.

b) Tác động về xã hội

Giải pháp này không có tác động về xã hội.

c) Tác động về hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không thể chế hóa được quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước chăm lo, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong đó có CAND và chăm lo, xây dựng, phát huy vai trò của cựu CAND.

d) Tác động về thủ tục hành chính

Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động về giới

Giải pháp này không có tác động về giới.

1.4.2. Phương án B: Ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu

Lựa chọn Phương án B “ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu” sẽ có những tác động tích cực như sau:

a) Tác động về kinh tế

- Chi ngân sách: Khi nghị định được ban hành, kinh phí dự kiến thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định khoảng **520 tỷ** đồng;

- Hiệu quả: Góp phần chăm lo, quan tâm, động viên đối với đội ngũ sĩ quan Công an hưu trí; là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ CAND hưu trí tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng CAND; đồng thời tạo tình cảm tốt đẹp, sự gắn kết giữa cán bộ, chiến sĩ Công an đang công tác với các thế hệ Công an đi trước, qua đó góp phần giáo dục, động viên, thu hút thế hệ trẻ có sức khỏe, nhiệt huyết, trí tuệ, trình độ vào công tác, cống hiến, phục vụ trong lực lượng CAND, là nhân tố để xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; đảm bảo tương quan chính sách giữa sĩ quan CAND và sĩ quan Quân đội nhân dân khi nghỉ hưu.

b) Tác động về xã hội

- Tâm lý: Tạo sự phấn khởi, tin tưởng và gắn bó giữa đội ngũ sĩ quan Công an hưu trí với lực lượng CAND; thể hiện chính sách ưu việt của Đảng, Nhà nước ta trong quan tâm, chăm lo chính sách đối với lực lượng vũ trang nhân dân (lực lượng lao động đặc biệt, đặc thù, là nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc).

- Chính sách hậu phương: Giảm bớt gánh nặng kinh tế cho gia đình sĩ quan Công an hưu trí, nhất là người yếu thế mắc bệnh hiểm nghèo;

- Công bằng: Đảm bảo tương quan giữa sĩ quan quân đội và sĩ quan CAND khi nghỉ hưu.

c) Tác động về hệ thống pháp luật

Thế chế hóa được quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước chăm lo, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong đó có CAND và chăm lo, xây dựng, phát huy vai trò của cựu CAND: (1) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030: Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, *CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; (2) Nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ Đại hội XIV: Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, *CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước); (3) Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV: *Phát huy vai trò của cựu chiến binh, cựu CAND trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và truyền thống “Người công an cách mệnh. Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng vũ trang; thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương Quân đội, Công an.*

d) Tác động về cải cách hành chính

Quy trình xét duyệt, chi trả phụ cấp đơn giản, minh bạch, ứng dụng chuyển đổi số để tránh trục lợi chính sách.

đ) Tác động về giới

Giải pháp này không có tác động về giới.

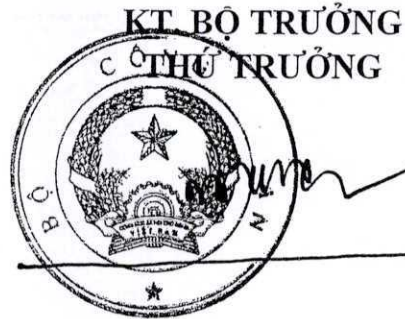
1.4.3. Kết luận và kiến nghị

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực, tiêu cực của các giải pháp, Bộ Công an xác định việc ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu là phù hợp và cần thiết. Do đó, Bộ Công an đề xuất lựa chọn Phương án B “*Ban hành Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu*” là phương án tối ưu nhất cả về lợi ích và chi phí so với Phương án A “*Giữ nguyên hiện trạng*”.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để thẩm định);
- Lưu: VT, X01(P7).



Thượng tướng Lê Quốc Hùng

Số: 1928/BC-BCA-X01

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO**Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Công an nhân dân (CAND) nghỉ hưu, kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**1. Bối cảnh liên quan đến các quan hệ xã hội tại dự thảo Nghị định**

Theo quy định tại Điều 41 Luật CAND; sĩ quan CAND nghỉ hưu được hưởng các chế độ, chính sách, bao gồm: (1) Lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; (2) sử dụng trang phục CAND, công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu trong các ngày lễ, các cuộc họp và cuộc giao lưu truyền thống của CAND; (3) được chính quyền địa phương nơi cư trú tạo điều kiện ổn định cuộc sống; trường hợp chưa có nhà ở thì được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật; (4) được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, được khám bệnh, chữa bệnh theo cấp bậc hàm, chức vụ hoặc chức danh trước khi nghỉ hưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của CAND.

Ngoài các chính sách nêu trên, căn cứ tình hình thực tiễn và chủ trương của Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an về chăm lo chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, Bộ Công an đã ban hành một số chính sách đối với sĩ quan CAND hưu trí như: (1) *Chế độ nghỉ dưỡng*: Căn cứ vào chức vụ và cấp bậc hàm đối với sĩ quan khi nghỉ hưu, Bộ Công an mời cán bộ CAND nghỉ hưu đi nghỉ dưỡng tại các cơ sở nghỉ dưỡng do Bộ Công an quản lý. (2) Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-HĐQL ngày 25/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Quy định sử dụng Quỹ nghĩa tình đồng đội trong CAND thì sĩ quan CAND nghỉ hưu bị ốm đau, bệnh tật được xem xét trợ cấp theo từng trường hợp cụ thể. (3) *Chế độ báo chí*: Trước đây, thực hiện Chỉ thị số 15/CT-BCA-X11 ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Công an các cấp đối với Câu lạc bộ Công an hưu trí, Bộ Công an đã phê duyệt cấp phát báo và các ấn phẩm chuyên đề báo CAND đối với Câu lạc bộ và Ban liên lạc Công an hưu trí thuộc Bộ, sau

khi Hội Cựu CAND Việt Nam được thành lập các Câu lạc bộ Công an hưu trí đã kết thúc hoạt động. (4) *Chế độ gặp mặt, cung cấp thông tin*: Trong nhiều năm qua, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đã tổ chức gặp mặt cán bộ Công an cấp cao nghỉ hưu tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhân dịp Tết Nguyên đán hoặc nhân dịp các năm chẵn kỷ niệm Ngày truyền thống của lực lượng CAND và Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc để thăm hỏi, cung cấp thông tin về các hoạt động của lực lượng CAND; đối với Công an đơn vị, địa phương, tùy vào tình hình thực tế của đơn vị để tổ chức gặp mặt đảm bảo hiệu quả, phù hợp. (5) *Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần*: Theo Thông tư số 09/2026/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an về tổ chức lễ tang trong CAND (trước đây là Thông tư số 62/2019/TT-BCA ngày 25/11/2019), khi sĩ quan CAND nghỉ hưu từ trần thì đại diện thân nhân được hưởng trợ cấp mai táng phí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và đơn vị đi viếng sĩ quan nghỉ hưu từ trần được hỗ trợ bằng 01 lần mức tiền lương cơ sở.

Ngày 28/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 343/2025/NĐ-CP quy định chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu. Theo đó, sĩ quan Quân đội khi nghỉ hưu được hưởng các chế độ, bao gồm: (1) *Chế độ an dưỡng*; (2) *chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo*; (3) *Chế độ thông tin*; (4) *chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần* (ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện các chế độ, chính sách trên).

2. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội

Sau khi rà soát, tổng hợp, có 16 văn bản của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội tại dự thảo Nghị định, bao gồm:

2.1. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV.

2.2. Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về chiến lược an ninh quốc gia.

2.3. Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2.4. Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15.

2.5. Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15.

2.6. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2020/QH15.

2.7. Nghị định số 235-HĐBT ngày 18/9/1985 của Hội đồng Bộ trưởng quy định về cải cách chế độ tiền lương của công nhân, viên chức và lực lượng vũ trang.

2.8. Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

2.9. Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 237/2025/NĐ-CP).

2.10. Nghị định số 70/2015/NĐ-CP ngày 01/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế đối với Quân đội nhân dân, CAND và người làm công tác cơ yếu.

2.11. Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

2.12. Quyết định số 205/2004/NĐ-CP ngày 10/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ quy định đối tượng là Đại tướng lực lượng vũ trang được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ cao cấp.

2.13. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

2.14. Thông tư số 09/2026/TT-BCA ngày 21/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức lễ tang trong CAND.

2.15. Thông tư số 57/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn, định lượng ăn đối với cán bộ, chiến sĩ đảm nhiệm công việc đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm hoặc nặng nhọc nguy hiểm; bị thương, ốm đau điều trị, điều dưỡng tại bệnh viện, bệnh xá, nhà nghỉ dưỡng trong CAND.

2.16. Thông tư số 38/2022/TT-BCA ngày 14/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc xử lý kỷ luật trong CAND.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh

Hiện nay, chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu tại Luật CAND mới chỉ quy định sĩ quan CAND nghỉ hưu được hưởng các chế độ, chính sách, bao gồm: Lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; sử dụng trang phục CAND, công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu trong các ngày lễ, các cuộc họp và cuộc giao lưu truyền thống của CAND; được chính quyền địa phương nơi cư trú tạo điều kiện ổn định cuộc sống; trường hợp chưa có nhà ở thì được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật; được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, được khám bệnh, chữa bệnh theo cấp bậc hàm, chức vụ hoặc chức danh trước khi nghỉ hưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của CAND. Các chế độ đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu, bao gồm: (1) Chế độ nghỉ dưỡng; (2) Chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; (3) Chế độ thông tin; (4) Chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật (trong khi đó các chế độ này đối với sĩ quan Quân đội nhân dân nghỉ hưu đã được quy

định tại Điều 37 Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam). Việc chưa có pháp luật điều chỉnh quan hệ xã hội nêu trên tạo khó khăn trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu; chưa đảm bảo tương quan giữa sĩ quan CAND nghỉ hưu và sĩ quan Quân đội nghỉ hưu (cùng lực lượng vũ trang nhưng khi nghỉ hưu có sự khác biệt về chế độ, chính sách).

2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc quy định chế độ nghỉ dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin và chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu tại văn bản quy phạm pháp luật là cần thiết, tạo cơ sở pháp lý khi triển khai thực hiện; đảm bảo chặt chẽ, đầy đủ, đồng bộ, toàn diện; thống nhất thực hiện từ Trung ương đến địa phương trong việc phối hợp thực hiện, chính sách, chế độ đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Qua đó, góp phần củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, phát huy vai trò của cựu CAND trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Người công an cách mệnh”.

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Căn cứ khoản 11 Điều 25 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15, một trong những quyền hạn của Chính phủ là: *Quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách thực hiện thống nhất trong cả nước*; điểm c khoản 5 Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ: *Thống nhất quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực quốc gia. Thống nhất quản lý việc sử dụng ngân sách Nhà nước, tài sản công và thực hiện các chế độ tài chính theo quy định của pháp luật; thi hành chính sách tiết kiệm, chống lãng phí*; điểm b khoản 11 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Chính phủ ban hành Nghị định để quy định: *Các biện pháp thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền, quản lý, điều hành của Chính phủ*. Như vậy, Chính phủ có thẩm quyền ban hành chế độ nghỉ dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin và chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND theo đúng thẩm quyền.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

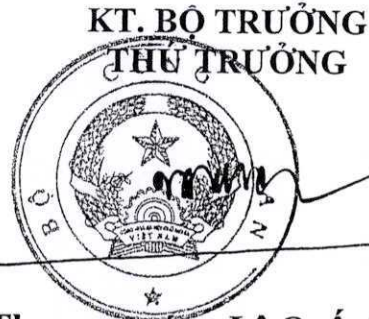
Trên cơ sở các chế độ, chính sách hiện hành đối với sĩ quan Công an nghỉ hưu hiện nay; để đảm bảo tương quan chế độ, chính sách giữa sĩ quan Quân đội nghỉ hưu và sĩ quan CAND nghỉ hưu, góp phần thực hiện tốt hơn chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu và căn cứ quy định Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ý kiến đồng ý của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh

Trà (tại Công văn số 3602/VPCP-KGVX ngày 23/4/2026 của Văn phòng Chính phủ), Bộ Công an đề xuất xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu. Đồng thời về lâu dài, Bộ Công an sẽ đề xuất bổ sung nội dung chế độ, chính sách đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu (chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần) khi sửa đổi, bổ sung Luật CAND để làm cơ sở đầy đủ cho Chính phủ ban hành Nghị định; phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới¹.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến xây dựng Nghị định quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu./. ✦

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để thẩm định);
- Lưu: VT, X01(P7). *NT*



Thượng tướng Lê Quốc Hùng

¹ Công văn số 2173/BTP-PLDSKT ngày 07/4/2026 của Bộ Tư pháp.

PHỤ LỤC

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị định

Quy định của dự thảo văn bản	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	Đề xuất xử lý
Quy định chế độ nghỉ dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND	- Căn cứ mục III và mục IV Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng: <i>Phát huy vai trò của cựu chiến binh, cựu công an nhân dân trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và truyền thống “Người công an cách mệnh”;</i> <i>Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng vũ trang; thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương Quân đội, Công an.</i> - Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về chiến lược an ninh quốc gia: <i>Công tác bảo vệ An ninh quốc gia đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của nhà nước; là nhiệm vụ trọng yếu...lực lượng CAND giữ vai trò nòng cốt.</i> - Căn cứ khoản 1 Mục II Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp	Thể chế hóa một phần, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng	

	hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới: <i>Chính sách xã hội là chính sách chăm lo cho con người, lấy con người làm trung tâm, mục tiêu, nguồn lực để phát triển bền vững đất nước; là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị xã hội; tạo điều kiện để nhân dân được thụ hưởng thành quả, góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc.</i>		
--	---	--	--

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

Quy định của dự thảo văn bản	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách)	Đề xuất xử lý
1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về chế độ nghỉ dưỡng; chế độ chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin; chế độ hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu	- Khoản 11 Điều 25 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15, một trong những quyền hạn của Chính phủ là: <i>Quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách thực hiện thống nhất trong cả nước.</i> - Điểm c khoản 5 Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ: <i>Thống nhất quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực quốc gia. Thống nhất quản lý việc sử dụng ngân sách Nhà nước, tài sản công và thực hiện các chế độ tài chính theo quy định của pháp luật; thi</i>	Phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ trong việc ban hành chính sách	

	<i>hành chính sách tiết kiệm, chống lãng phí.</i> - Điểm b khoản 11 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Chính phủ ban hành Nghị định đề quy định: <i>Các biện pháp thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền, quản lý, điều hành của Chính phủ.</i>		
2. Đối tượng áp dụng	Điều 5 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định các bảng lương, trong đó quy định bảng lương cấp bậc hàm sĩ quan CAND (<i>Bảng 6 quy định về cấp bậc hàm đối với sĩ quan, hạ sĩ quan CAND</i>).	Phù hợp với hệ thống cấp bậc hàm và các chức vụ trong lực lượng CAND	
3. Đối tượng không áp dụng	- Khoản 3 Điều 2 Quyết định số 205/2004/NĐ-CP ngày 10/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ quy định <i>đối tượng là Đại tướng lực lượng vũ trang được áp dụng thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ cao cấp.</i> - Thông tư số 38/2022/TT-BCA ngày 14/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc xử lý kỷ luật trong CAND quy định: <i>Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ, công nhân công an thôi phục vụ trong CAND nhưng vi phạm phải đến mức xử lý kỷ luật và hình thức kỷ luật tước danh hiệu CAND</i>	Phù hợp với các quy định hiện nay trong thực hiện chính sách đối với đối tượng là Đại tướng lực lượng vũ trang và văn bản quy định về kỷ luật cán bộ trong CAND	

4. Chế độ nghỉ dưỡng; chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo; chế độ thông tin; chế độ tang lễ khi từ trần	- Điều 2 Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định: <i>Cá nhân khi yêu cầu giám định y khoa phải nộp phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa cho cơ sở thực hiện giám định y khoa; đối với thương binh...; người khuyết tật, chi phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa được bảo đảm từ ngân sách nhà nước, do tổ chức đề nghị giám định chi trả.</i> - Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, xác định: <i>Từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, mức lương cơ sở là 2.530.000 đồng.</i> - Khoản 6 Điều 19 Nghị định số 70/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 74/2025/NĐ-CP, quy định: <i>Trường hợp người bệnh là các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý ... điều trị nội trú ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý, được đảm bảo tiền ăn bệnh lý chênh lệch so với tiền ăn cơ bản bộ binh hoặc tiền ăn cơ bản theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu. Cơ quan, đơn vị quản lý đối tượng thanh toán trực tiếp cho người bệnh theo số ngày điều trị thực tế được xác nhận tại giấy ra viện.</i>	Phù hợp với các văn bản quy định hiện hành và tương quan với chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP	

	- Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 237/2025/NĐ-CP, quy định: <i>Chế độ hỗ trợ đảm bảo tổ chức lễ tang, xây mộ đối với sĩ quan CAND nghỉ hưu từ trần thuộc đối tượng được tổ chức lễ tang cấp Nhà nước, lễ tang cấp cao.</i> - Thông tư số 09/2026/TT-BCA ngày 21/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức lễ tang trong CAND quy định: <i>Đơn vị đi viếng cán bộ, chiến sĩ nghỉ hưu được chi mua vòng hoa, hương nến và các vật dụng cần thiết và quyết toán kinh phí theo quy định. Đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang đảm bảo chi phí phục vụ phần nghi lễ của lực lượng CAND: tiêu binh, danh dự và phương tiện chở đội tiêu binh, danh dự.</i> - Thông tư số 57/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn, định lượng ăn đối với cán bộ, chiến sĩ đảm nhiệm công việc đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm hoặc nặng nhọc nguy hiểm; bị thương, ốm đau điều trị, điều dưỡng tại bệnh viện, bệnh xá, nhà nghỉ dưỡng trong CAND		
5. Quy định về cán bộ Công an chưa được phong cấp bậc hàm được thực hiện các chế độ, chính sách	Điều 3 Nghị định số 235-HĐBT ngày 18/9/1985 của Hội đồng Bộ trưởng quy định “ <i>Bảng lương của sĩ quan, hạ sĩ quan CAND</i> ”	Phù hợp với các trường hợp cán bộ Công an nghỉ hưu chưa được phong cấp bậc hàm (nghỉ trước thời điểm Pháp lệnh về An ninh nhân dân ban hành (ngày 02/11/1987) và Pháp lệnh về quy	

như đối với sĩ quan có chức vụ hoặc lương cấp bậc hàm tương ứng theo quy định tại Nghị định này.		định chế độ cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ban hành (16/7/1962))	
--	--	--	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định: *Không có.*